VINAPHARM

MỞ HÀNH TRÌNH
DỰNG TƯƠNG LAI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Digitally signed by TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP
DN: C=VN, L="Số 12, phố Ngô Tất Tố, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam", OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100109385, O=TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP, E=shojishimada81@gmail.com, CN=TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.04.19 19:34:26+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.3.0

MỤC LỤC

Thông điệp của Tổng Giám đốc

GIỚI THIỆU TỔNG CÔNG TY 04

Giới thiệu khái quát
Quá trình phát triển
Lĩnh vực hoạt động
Sơ đồ tổ chức
Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được ghi nhận năm 2024
Các công ty thành viên
Giới thiệu ban lãnh đạo
Rủi ro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 34

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Tổ chức và nhân sự
Cổ đông và thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

QUẢN TRỊ CÔNG TY 43

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN 70

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2024 76

Thông điệp của TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý cổ đông, Quý nhà đầu tư, Quý khách hàng và toàn thể cán bộ nhân viên.

Năm 2024 đã khép lại, đánh dấu một hành trình đầy nỗ lực, đổi mới và thích ứng mạnh mẽ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (Vinapharm) trong bối cảnh kinh tế vĩ mô nói chung và ngành dược phẩm nói riêng tiếp tục trải qua nhiều biến động, sự chuyển dịch nhanh chóng trong hành vi tiêu dùng, cùng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng sản phẩm và dịch vụ y tế, Vinapharm đã và đang không ngừng khẳng định bản lĩnh của một doanh nghiệp đầu ngành – vững vàng, linh hoạt và đổi mới để phát triển bền vững.

Dù phải đối mặt với không ít khó khăn, sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước, cùng với yêu cầu khắt khe hơn về tiêu chuẩn kiểm định, chất lượng và minh bạch trong toàn chuỗi cung ứng, nhưng bằng sự kiên định, với chiến lược phát triển bền vững, lấy "con người – uy tín – chất lượng" làm trọng tâm, Vinapharm và các doanh nghiệp có vốn góp của Vinapharm đã từng bước chuyển mình và đạt được những kết quả tích cực. Kết quả kinh doanh hợp nhất của Vinapharm năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng ổn định, phản ánh sự cải thiện trong hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp thành viên.

Xuyên suốt hành trình xây dựng và phát triển, Vinapharm luôn xác định sứ mệnh cốt lõi: "Chung tay vì một Việt Nam khỏe mạnh". Năm 2024, bên cạnh hoạt động kinh doanh, Vinapharm tiếp tục đồng hành cùng các chương trình vì cộng đồng như tài trợ thuốc giúp đỡ khắc phục hậu quả cơn bão số 3 và góp phần đảm bảo sức khỏe của đồng bào sau bão lũ; công tác từ thiện, ủng hộ các hoạt động thiện nguyện, các quỹ tại địa phương và tham gia các chương trình do Bộ Y tế kêu gọi, tổ chức…

Với những thành tích nổi bật đã đạt được, Vinapharm vinh dự được các tổ chức uy tín trong nước và khu vực, trao tặng những giải thưởng danh giá, ghi nhận những thành tựu trong lĩnh vực dược phẩm và có đóng góp cho cộng đồng như: Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á năm 2024 do Enterprise Asia tổ chức; Top 10 công ty phân phối dược phẩm uy tín nhóm ngành Dược & Thiết bị y tế, Chăm sóc sức khỏe năm 2024 do Vietnam Report tổ chức.

Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên mới, "kỷ nguyên vươn mình của dân tộc", để có mức tăng trưởng hai con số, đòi hỏi các doanh nghiệp trong đó có Vinapharm phải đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, bước ra thị trường thế giới để tạo dư địa phát triển. Bước sang năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu rộng và chịu sự điều tiết tình hình kinh tế toàn cầu, với mục tiêu tăng trưởng tối thiểu 8% theo chỉ đạo của Chính phủ, Vinapharm xác định 4 mục tiêu trọng tâm:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu Vinapharm giai đoạn 2023 – 2027 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Chủ động, tích cực tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng có hiệu quả mở rộng mối quan hệ với các đối tác quốc tế, đặc biệt là các tập đoàn dược phẩm và dược sinh học đến từ châu Âu, Mỹ và một số quốc gia trong khu vực, nhằm hướng tới các mục tiêu tìm kiếm cơ hội nhận chuyển giao công nghệ, triển khai xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm/dược sinh học tại Việt Nam và phân phối các sản phẩm chất lượng cao tại thị trường Việt Nam.

- Đẩy mạnh số hóa toàn diện trong hoạt động thực tiễn của Tổng công ty và các công ty con; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững, an toàn cho doanh nghiệp.

- Cùng với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh được xác định là yếu tố then chốt và là động lực đột phá để thúc đẩy tăng trưởng nhanh, phát triển bao trùm và bền vững. Vinapharm cam kết theo đuổi chiến lược phát triển an toàn, bền vững, gắn tăng trưởng kinh doanh với trách nhiệm bảo vệ môi trường và đóng góp tích cực cho cộng đồng.

Thay mặt Ban Điều hành, Tôi xin trân trọng gửi lời tri ân đến Bộ Y tế, Cục Quản lý Dược, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đã luôn đồng hành, hỗ trợ và tạo điều kiện để Vinapharm phát huy được tiềm lực và vị thế của một Tổng công ty Dược duy nhất có vốn góp chi phối của Doanh nghiệp nhà nước. Trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, Quý nhà đầu tư, Quý khách hàng, Quý đối tác, Hội đồng quản trị và tập thể cán bộ nhân viên đã luôn tin tưởng, đồng hành vì một Vinapharm phát triển an toàn, bền vững và hiệu quả, "vững bước tiến vào kỷ nguyên vươn mình" cùng đất nước.

Trân trọng!

Ths. Hàn Thị Khánh Vinh
Tổng Giám đốc

GIỚI THIỆU TỔNG CÔNG TY

- GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT
- QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN
- LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
- SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
- CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN
- GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO
- RỦI RO

GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (Vinapharm) là Tổng công ty duy nhất của ngành Dược Việt Nam, có vốn góp chi phối của Doanh nghiệp nhà nước, được thành lập từ năm 1971. Vinapharm hiện đang có cổ phần, vốn góp tại 23 doanh nghiệp thành viên. Trong những năm qua, Vinapharm và các doanh nghiệp thành viên đã góp phần quan trọng trong việc cung ứng các sản phẩm thuốc phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân.

THÔNG TIN CHUNG

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Trụ sở chính:
12 Ngô Tất Tố, P. Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.3844.3151

Fax: 024.3844.3665

Email: vinapharm@ vinapharm.com.vn

Website: vinapharm.com.vn

Vốn điều lệ: 2.370 tỷ đồng

TẦM NHÌN – SỨ MỆNH
GIÁ TRỊ CỐT LÕI
VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

TẦM NHÌN

Trở thành Tổng công ty đầu tư và phân phối dược phẩm, vắc xin và sinh phẩm y tế hàng đầu tại Việt Nam và ngang tầm khu vực.

SỨ MỆNH

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG

Cam kết mang đến những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng tốt nhất, hàm lượng công nghệ cao nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng.

ĐỐI VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Là đối tác tin cậy trong lĩnh vực dược phẩm, vắc xin và sinh phẩm y tế.

ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP THÀNH VIÊN

Đề cao tinh thần hợp tác, cùng phát triển; cam kết là người đồng hành, cổ đông năng động của doanh nghiệp.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- SỨC MẠNH KẾT NỐI
- HƯỚNG ĐẾN CỘNG ĐỒNG
- PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

TÂM

Vì sức khỏe con người, hướng tới con người

TÍN

Thực hiện tất cả các cam kết sản xuất và kinh doanh với chữ TÍN được đặt lên hàng đầu

TÌNH

Là nền móng văn hóa ứng xử của Vinapharm

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

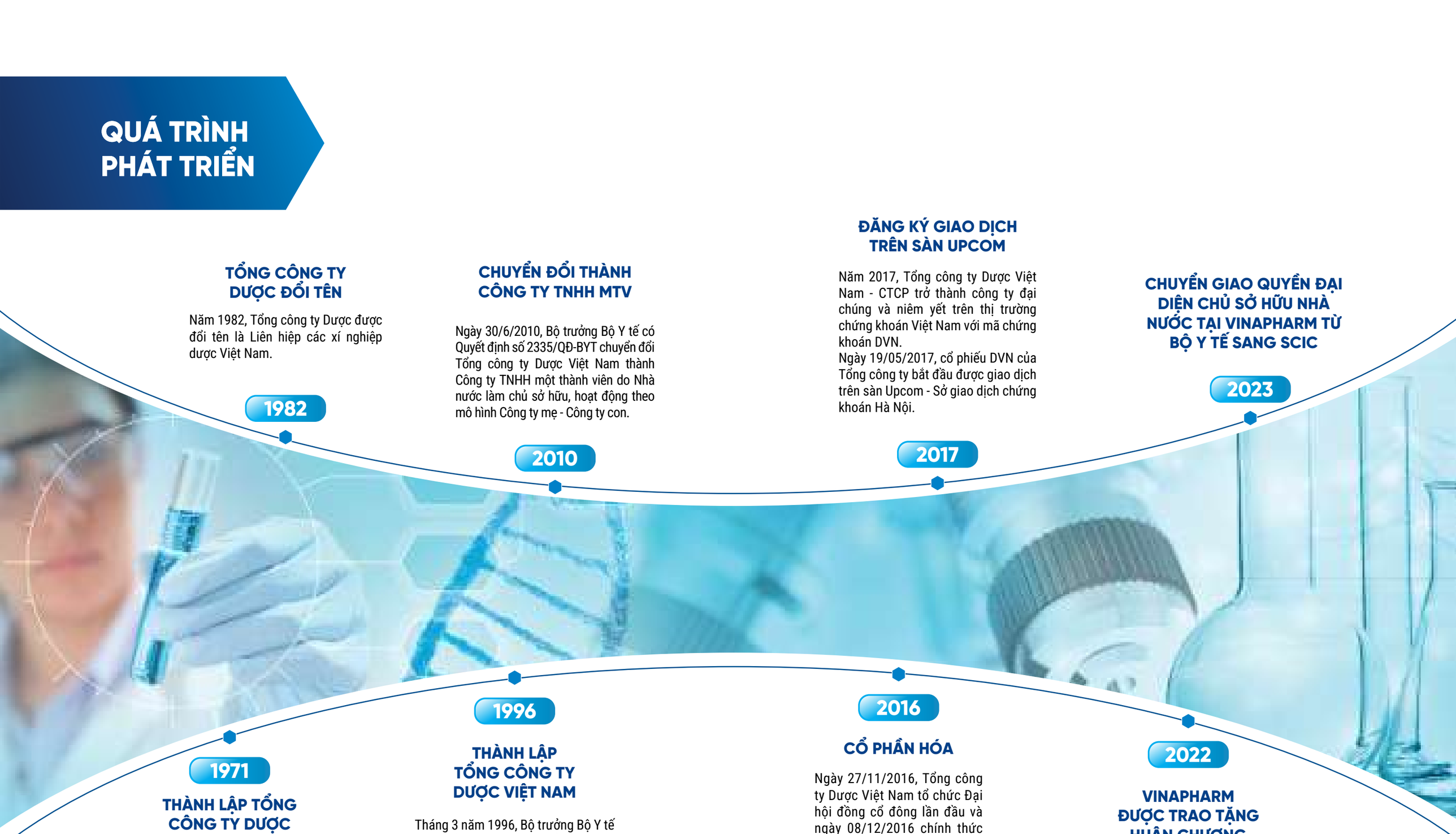

1971

THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY DƯỢC

Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (VINAPHARM) tiền thân là Tổng công ty Dược, được thành lập vào tháng 4 năm 1971 trên cơ sở sáp nhập 3 Cục trực thuộc Bộ Y tế: Cục Phân phối dược phẩm, Cục Dược liệu và Cục Sản xuất.

1982

TỔNG CÔNG TY DƯỢC ĐỔI TÊN

Năm 1982, Tổng công ty Dược được đổi tên là Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam.

1996

THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM

Tháng 3 năm 1996, Bộ trưởng Bộ Y tế có quyết định thành lập Tổng công ty Dược Việt Nam chuyển đổi từ Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam.

2010

CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY TNHH MTV

Ngày 30/6/2010, Bộ trưởng Bộ Y tế có Quyết định số 2335/QĐ-BYT chuyển đổi Tổng công ty Dược Việt Nam thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

2016

CỔ PHẦN HÓA

Ngày 27/11/2016, Tổng công ty Dược Việt Nam tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu và ngày 08/12/2016 chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

2017

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRÊN SÀN UPCOM

Năm 2017, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP trở thành công ty đại chúng và niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán DVN.
Ngày 19/05/2017, cổ phiếu DVN của Tổng công ty bắt đầu được giao dịch trên sàn Upcom - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2022

VINAPHARM ĐƯỢC TRAO TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT

2023

CHUYỂN GIAO QUYỀN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC TẠI VINAPHARM TỪ BỘ Y TẾ SANG SCIC

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
- PHÂN PHỐI THUỐC, VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ
- SẢN XUẤT THUỐC

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

TỔNG TÀI SẢN HỢP NHẤT
6.455.457.885.802 ĐỒNG

VỐN ĐIỀU LỆ CỦA 23 CTTV
7.057.144.200.000 ĐỒNG

GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ DÀI HẠN
1.738.533.518.151 ĐỒNG

PHÂN PHỐI THUỐC, VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ

Hệ thống phân phối của Vinapharm được thiết lập dựa trên cơ sở hệ thống phân phối của các Công ty con là CPC1, Codupha và Dược TW3. Hiện tại, hệ thống đã có gần 20.000m² kho, hơn 1.000 nhân sự và nhiều phương tiện vận tải tốt. Cùng với việc áp dụng phần mềm quản lý thông minh, hệ thống phân phối của Tổng công ty đã đáp ứng tốt về năng lực, kỹ thuật phân phối cho các khách hàng lớn, nhỏ và để thực hiện đấu thầu cung ứng thuốc cho các bệnh viện với độ bao phủ trên toàn quốc.

Địa bàn	Diện tích kho (m²)	Nhân sự (người)	Phương tiện VC (Xe tải, xe nâng, xe thùng lạnh)
Miền Bắc	7.530	347	22
Miền Trung - Tây Nguyên	2.504	160	16
Miền Nam	9.925	416	27
Tổng cộng	**19.959**	**923**	**65**

SẢN XUẤT THUỐC

Các doanh nghiệp thành viên của Vinapharm đã chú trọng nâng cấp dây chuyền để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe như GMP- EU/PIC-s/Nhật Bản nhằm gia tăng cơ hội tiếp cận ở phân khúc cấp cao, cũng như xuất khẩu vào các thị trường khó tính.

Hiện tại, các công ty thành viên của Vinapharm đã có thể sản xuất được hầu hết các dạng thuốc Generic, sản xuất nhượng quyền một số sản phẩm là thuốc biệt dược gốc của các hãng dược phẩm trên thế giới và sản xuất thuốc đông dược.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

CHÚ THÍCH:

Chỉ đạo

Phối hợp

(*)Phòng KHCN: Sáp nhập vào Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển KHCN Dược từ ngày 25/6/2024.

(**)Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển KHCN Dược: Chấm dứt hoạt động từ 03/7/2024.

(***)Trung tâm DVTM Dược mỹ phẩm: Chấm dứt hoạt động từ 25/6/2024.

CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐƯỢC GHI NHẬN NĂM 2024

APEA 2024 Asia Pacific Enterprise Awards

Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á - Corporate Excellence Award 2024

VIETNAM TOP 10 REPUTATION AWARD

Top 10 công ty phân phối dược phẩm uy tín nhóm ngành Dược & Thiết bị y tế, Chăm sóc sức khỏe năm 2024

CÔNG TY THÀNH VIÊN

VINAPHARM

CÁC CÔNG TY CON

CHÚ THÍCH:

- *Trụ sở chính*
- *Hoạt động kinh doanh chính*
- *Vốn điều lệ*
- *Ký hiệu công ty*
- *Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty*

1. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- 262L Đường Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP.HCM
- Kinh doanh thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực dược phẩm
- 182.700.000.000 đồng
- CDP
- 66,35%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	2.161,0	2.134,7	98,8%
Doanh thu thuần	3.064,0	3.208,7	104,7%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15,9	27,7	174,2%
Lợi nhuận trước thuế	13,9	27,2	195,9%
Lợi nhuận sau thuế	9,2	19,1	207,5%

Kho chứa hàng tiêu chuẩn GSP

2. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

- 87 Nguyễn Văn Trỗi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- Kinh doanh thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực dược phẩm
- 209.790.000.000 đồng
- DP1
- 65,41%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	1.285,1	1.393,2	108,4%
Doanh thu thuần	2.158,4	2.025,7	93,9%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	134,4	119,1	88,6%
Lợi nhuận trước thuế	131,3	144,2	109,9%
Lợi nhuận sau thuế	103,0	113,8	110,5%

Kho chứa hàng tiêu chuẩn GSP

3. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Sản xuất, kinh doanh dược phẩm

17.500.000.000 đồng

TW3

65,00%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	210,2	174,3	82,9%
Doanh thu thuần	347,7	255,8	73,5%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4,5	5,8	128,0%
Lợi nhuận trước thuế	4,2	5,9	139,8%
Lợi nhuận sau thuế	3,3	4,7	142,2%

Sản phẩm tiêu biểu

Ceteco cenflu

Oresol Baby

Cenpadol 250

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

1. CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM

138 Giảng Võ, P. Kim Mã, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại dược phẩm, máy móc trang thiết bị, dụng cụ y tế, vật tư y tế

20.051.000.000 đồng

XNK

41,15%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	171,4	232,1	135,4%
Doanh thu thuần	439,9	432,7	98,3%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4,4	5,3	121,6%
Lợi nhuận trước thuế	5,2	5,3	100,7%
Lợi nhuận sau thuế	4,1	4,2	101,5%

2. CTCP DƯỢC PHẨM SANOFI - SYNTHELABO VIỆT NAM

Tòa nhà The Nexus, Số 3A-3B, Đường Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Sản xuất thuốc, hóa dược

77.467.000.000 đồng

SSV

29,99%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	166,6	417,6	250,6%
Doanh thu thuần	-	-	-
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(29,7)	6,5	-21,7%
Lợi nhuận trước thuế	4,0	315,3	7818,7%
Lợi nhuận sau thuế	(4,3)	252,2	-5868,7%

Hình ảnh công ty và nhà máy

3. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 25

448B Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP. Hồ Chí Minh

Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu

132.946.410.000 đồng

UPH

28,43%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	372,2	386,8	103,9%
Doanh thu thuần	140,1	130,6	93,2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2,3	2,6	109,7%
Lợi nhuận trước thuế	2,2	2,6	118,6%
Lợi nhuận sau thuế	2,2	3,1	138,9%

4. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA

253 Dũng Sĩ Thanh Khê, P. Thanh Khê Tây, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Sản xuất và kinh doanh dược phẩm trong ngành dược.

209.380.000.000 đồng

DAN

26,45%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	1.294,6	1.596,1	123,3%
Doanh thu thuần	576,1	564,7	98,0%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	95,2	98,1	103,0%
Lợi nhuận trước thuế	95,0	93,3	98,2%
Lợi nhuận sau thuế	76,6	70,0	91,4%

5. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DAVINA

253 Dũng Sĩ Thanh Khê, P. Thanh Khê Tây, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu

18.000.000.000 đồng

DNSM

25,00%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	4,2	4,2	99,2%
Doanh thu thuần	-	-	-
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(0,3)	(0,3)	-
Lợi nhuận trước thuế	(0,3)	(0,3)	-
Lợi nhuận sau thuế	(0,3)	(0,3)	-

6. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

16 Lê Đại Hành, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Sản xuất, kinh doanh thuốc và dịch vụ thương mại

214.999.330.000 đồng

DP3

22,07%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	570,6	607,8	106,5%
Doanh thu thuần	409,7	417,5	101,9%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	156,6	151,9	96,9%
Lợi nhuận trước thuế	157,0	151,9	96,8%
Lợi nhuận sau thuế	125,3	121,2	96,7%

7. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Số 4 Đường 30/4, P. 1, TP. Cao Lãnh, T. Đồng Tháp

Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế

1.540.427.620.000 đồng

IMP

22,04%

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
Tổng giá trị tài sản	2.392,6	2.504,8	104,7%
Doanh thu thuần	1.994,0	2.205,1	110,6%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	374,4	403,3	107,7%
Lợi nhuận trước thuế	377,3	404,2	107,1%
Lợi nhuận sau thuế	299,6	320,9	107,1%

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Đinh Xuân Hấn

Chủ tịch
Hội đồng quản trị

- **Sinh năm:** 1969
- **Trình độ:** Thạc sĩ
- **Chức vụ tại các tổ chức khác:**

  - Chủ tịch HĐQT CTCP Dược Trung ương 3

Ông Trần Đức Hùng

Phó Chủ tịch
Hội đồng quản trị

- **Sinh năm:** 1976
- **Trình độ:** Thạc sĩ
- **Chức vụ tại các tổ chức khác:**

  (Ông Trần Đức Hùng có đơn từ nhiệm chức danh TV HĐQT kể từ ngày 01/12/2024)

Bà Hàn Thị Khánh Vinh

Thành viên HĐQT,
Tổng Giám đốc

- **Sinh năm:** 1975
- **Trình độ:** Thạc sĩ
- **Chức vụ tại các tổ chức khác:**

  - Chủ tịch HĐQT CTCP Dược phẩm TW CPC1

  - Thành viên HĐQT CTCP Sanofi Việt Nam

  - Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Imexpharm

  - Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm OPC

Ông Đỗ Mạnh Cường

Thành viên độc lập
HĐQT

- **Sinh năm:** 1977
- **Trình độ:** Thạc sĩ
- **Chức vụ tại các tổ chức khác:**

  - Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

  - Giám đốc điều hành Công ty TNHH Tư vấn AASC và Cộng sự

Ông Trần Văn Hải

Thành viên HĐQT

- **Sinh năm:** 1978
- **Trình độ:** Thạc sĩ
- **Chức vụ tại các tổ chức khác:**

  - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Capella Group

BAN ĐIỀU HÀNH

Bà Hàn Thị Khánh Vinh

Thành viên HĐQT,
Tổng Giám đốc

- **Sinh năm:** 1975
- **Trình độ:** Thạc sĩ

Bà Lữ Thị Khánh Trân

Kế toán trưởng

- **Sinh năm:** 1979
- **Trình độ:** Cử nhân

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ông Đỗ Mạnh Cường

Thành viên độc lập HĐQT,
Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

- **Sinh năm:** 1977
- **Trình độ:** Thạc sĩ

Ông Trần Đức Hùng

Phó Chủ tịch HĐQT,
Thành viên Ủy ban kiểm toán

- **Sinh năm:** 1976
- **Trình độ:** Thạc sĩ

THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY

Bà Hà Lan Anh

Thư ký
Tổng công ty

- **Sinh năm:** 1982
- **Trình độ:** Thạc sĩ

Bà Nguyễn Thùy Dung

Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ

- **Sinh năm:** 1985
- **Trình độ:** Cử nhân

BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

RỦI RO

Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinapharm trong năm 2024 (xếp theo mức độ giảm dần)

1. Rủi ro pháp lý

Giống như các doanh nghiệp khác, Vinapharm luôn tiềm ẩn nguy cơ đối mặt với rủi ro pháp lý từ quá trình tuân thủ các quy định pháp luật. Việc không kịp thời cập nhật hoặc vô tình vi phạm các quy định hiện hành có thể tác động tiêu cực đến hoạt động của doanh nghiệp, nhất là khi ngành dược phẩm là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người nên chịu sự kiểm soát nghiêm ngặt từ các cơ quan chức năng.

Là doanh nghiệp đại chúng có quy mô lớn, Vinapharm phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan…

Để kiểm soát hiệu quả rủi ro pháp lý, Phòng Pháp chế của Vinapharm được giao nhiệm vụ theo dõi, cập nhật các thay đổi trong hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh và tham mưu cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình quản trị và điều hành doanh nghiệp phù hợp với khung pháp lý hiện hành. Bên cạnh đó, bộ phận này còn đảm nhiệm việc rà soát toàn bộ các hợp đồng pháp lý, đảm bảo tính tuân thủ và giảm thiểu rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

2. Rủi ro tài chính

Rủi ro lãi suất

Sự biến động của lãi suất có thể tác động đáng kể đến tình hình tài chính của các công ty thành viên của Vinapharm, đặc biệt là đối với các khoản vay ngắn hạn có lãi suất thả nổi và các khoản tiền gửi ngân hàng. Việc lãi suất tăng đột biến có thể làm gia tăng chi phí tài chính, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và lợi nhuận của doanh nghiệp.

Các công ty thành viên cần theo dõi sát diễn biến thị trường tài chính trong và ngoài nước để đánh giá tác động của lãi suất lên kế hoạch tài chính. Đồng thời, thực hiện lập kế hoạch dòng tiền để giảm thiểu dư nợ vay. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp ưu tiên sử dụng các nguồn vốn có lãi suất ổn định và ưu đãi từ ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng uy tín để giảm thiểu tác động của lãi suất thả nổi. Đối với các khoản tiền gửi, Vinapharm và các công ty thành viên có chính sách linh hoạt trong việc tối ưu hóa kỳ hạn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và tối ưu lợi nhuận từ lãi suất tiền gửi.

Rủi ro tỷ giá

Gần 70% nguồn hàng của các công ty con của Vinapharm là hàng nhập khẩu. Do vậy, tỷ giá biến động tăng làm ảnh hưởng trực tiếp kết quả kinh doanh của công ty.

Để hạn chế rủi ro về tăng tỷ giá các công ty thường xuyên theo dõi thị trường, trao đổi với chuyên gia tư vấn tài chính để có được thông tin, dự kiến tương lai về sự biến động của tỷ giá và lựa chọn tỷ giá tốt tại thời điểm thanh toán; đa dạng hóa nguồn cung, tránh lệ thuộc quá nhiều vào một loại ngoại tệ; đàm phán hợp đồng mua bán theo tỷ giá cố định, hạn chế rủi ro biến động tỷ giá tại thời điểm thanh toán; lập kế hoạch tài chính có kịch bản tỷ giá linh hoạt và/hoặc sử dụng công cụ tài chính phòng ngừa.

Năm 2025, trước lệnh áp thuế của Mỹ với một số quốc gia trong đó có Việt Nam, ngành dược phẩm Việt Nam được đánh giá không thuộc nhóm ngành chịu ảnh hưởng mạnh bởi chính sách thuế đối ứng của Mỹ. Hiện pháp luật Việt Nam vẫn hạn chế doanh nghiệp FDI tham gia phân phối thuốc, bảo lưu không và chưa cam kết mở cửa thị trường này. Dù căng thẳng thuế quan có thể gây khó khăn ngắn hạn, đây cũng là cơ hội để doanh nghiệp Việt, đặc biệt là ngành dược, chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng bền vững hơn.

3. Rủi ro thương hiệu

Với vai trò là Tổng công ty duy nhất trong ngành dược Việt Nam có lịch sử gần 55 năm hình thành và phát triển, thương hiệu Vinapharm không chỉ là tài sản vô hình mà còn là giá trị cốt lõi mang tính chiến lược. Do đó, bất kỳ thông tin sai lệch hay tác động bất lợi từ bên ngoài nào cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh, uy tín và vị thế thị trường của Vinapharm, từ đó gây ra những hệ lụy lâu dài đối với hoạt động và giá trị doanh nghiệp.

Nhận thức rõ điều này, Vinapharm và các công ty thành viên luôn chú trọng việc kiểm soát toàn bộ quy trình từ nghiên cứu, sản xuất đến phân phối sản phẩm, nhằm đảm bảo chất lượng và tính ổn định – những yếu tố then chốt để duy trì uy tín và giữ vững niềm tin của khách hàng. Đồng thời, Vinapharm chủ động xây dựng hệ thống theo dõi, nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn, kết hợp với quy trình phản ứng nhanh để xử lý khủng hoảng kịp thời, đảm bảo việc bảo vệ thương hiệu được thực hiện một cách minh bạch, hiệu quả và nhất quán.

4. Rủi ro nhu cầu thị trường và sức ép cạnh tranh

Thị trường dược phẩm Việt Nam đang tăng trưởng mạnh mẽ, với nhu cầu ngày càng cao đối với các sản phẩm chất lượng, an toàn và có nguồn gốc rõ ràng. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp dược Việt Nam nói chung cũng như các doanh nghiệp có vốn góp của Vinapharm nói riêng phải không ngừng đổi mới và phát triển sản phẩm để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, tránh nguy cơ suy giảm thị phần. Bên cạnh đó, sự gia nhập của các doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ tiên tiến đang tạo áp lực cạnh tranh đáng kể.

Nhận diện được những thách thức này, Vinapharm đã và đang tích cực triển khai nhiều hoạt động để kết nối, xúc tiến và thúc đẩy hợp tác quốc tế giữa Vinapharm, các công ty thành viên với các công ty/tập đoàn uy tín trong lĩnh vực dược/dược sinh học từ các nước phát triển.

5. Rủi ro về nguồn nhân lực chất lượng cao

Thực tế hiện nay cho thấy việc tuyển dụng và duy trì đội ngũ nhân sự chất lượng cao đang là thách thức chung của toàn ngành, trong đó có các đơn vị thành viên của Vinapharm. Sự thiếu hụt nguồn lực có trình độ, kinh nghiệm và tư duy đổi mới ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai các dự án đầu tư, hiệu quả vận hành chuỗi sản xuất – phân phối, khả năng thích ứng với các quy định pháp lý ngày càng chặt chẽ, cũng như năng lực mở rộng thị trường.

Ngoài ra, sự cạnh tranh gay gắt về nhân sự từ các doanh nghiệp tư nhân trong và ngoài nước, mức thu nhập chưa tương xứng và áp lực từ yêu cầu chuyển đổi công nghệ, số hóa... cũng là những nguyên nhân gia tăng rủi ro về nguồn nhân lực.

Nhằm giảm thiểu rủi ro trong công tác quản trị nhân sự, Vinapharm tập trung xây dựng chiến lược toàn diện về tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Doanh nghiệp đẩy mạnh triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, đặc biệt chú trọng đến việc nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo thông qua các khóa đào tạo chuyên sâu và các chương trình đào tạo dành riêng cho đội ngũ cán bộ quản lý.

Bên cạnh đó, Vinapharm không ngừng cải thiện và nâng cao chế độ đãi ngộ và chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và thân thiện, từ đó gia tăng sự gắn kết và mức độ hài lòng của nhân viên. Những giải pháp đồng bộ này giúp Vinapharm không chỉ duy trì đội ngũ nhân sự có trình độ cao mà còn đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả và hướng tới phát triển an toàn, bền vững trong dài hạn.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

CỔ ĐÔNG VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2024		TH 2024		TH2024/KH2024	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	290.356	5.955.239	314.586	5.812.218	108,3%	97,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	223.531	475.871	245.768	509.232	109,9%	107,0%

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023 VÀ 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		Năm 2024/ Năm 2023	
	Tổng hợp	Hợp nhất (*)	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	13.444	5.609.381	31.839	5.529.361	236,8%	98,6%
Doanh thu thuần	13.444	5.583.219	31.839	5.521.801	236,8%	98,9%
Giá vốn hàng bán	18.081	4.995.959	26.198	4.929.091	144,9%	98,7%
Lợi nhuận gộp	(4.637)	587.260	5.641	592.710	-121,7%	100,9%
Doanh thu tài chính	294.025	283.936	281.270	258.184	95,7%	90,9%
Chi phí tài chính	26.639	151.669	(3.027)	103.707	-11,4%	68,4%
Phần lãi trong công ty liên kết		104.041		158.812		152,6%
Chi phí bán hàng	3.576	263.497	2.168	273.972	60,6%	104,0%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	36.432	143.360	43.404	148.969	119,1%	103,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	222.741	416.711	244.366	483.058	109,7%	115,9%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động khác	59	(5.490)	1.402	26.173	2364,9%	-476,8%
Lợi nhuận trước thuế	222.800	411.221	245.768	509.232	110,3%	123,8%
Lợi nhuận sau thuế	222.800	377.285	244.453	468.095	109,7%	124,1%

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024/ Năm 2023
Tổng tài sản	6.228.028	6.455.458	103,7%
Doanh thu thuần	5.583.219	5.521.801	98,9%
Doanh thu tài chính	283.936	258.184	90,9%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	416.711	483.058	115,9%
Lợi nhuận trước thuế	411.221	509.232	123,8%
Lợi nhuận sau thuế	377.285	468.095	124,1%

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024/ Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,4	1,5	103,7%
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,0	0,9	96,8%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Nợ phải trả / Tổng tài sản	%	48,0%	45,6%	95,0%
Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	%	92,4%	83,9%	90,8%
3. Chỉ tiêu năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,9	3,3	84,1%
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	89,6%	85,5%	95,4%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi				
Hệ số LNST / Tổng tài sản	%	6,3%	7,4%	117,4%
Hệ số LNST / Vốn chủ sở hữu	%	12,6%	13,9%	110,4%
Hệ số LNST / DTT	%	6,8%	8,5%	125,4%
Hệ số LN từ HĐKD / DTT	%	7,5%	8,7%	117,2%

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Thay đổi trong Ban điều hành năm 2024

Không có.

Thay đổi về tổ chức:

- Thành lập Ủy ban kiểm toán.

Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Tổng công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: Theo quy định của Bộ Luật Lao động.
- Được trang bị đầy đủ các trang thiết bị làm việc phù hợp với công việc của người lao động.
- Đối với lực lượng lao động trực tiếp: Được trang bị đầy đủ các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Mục tiêu tuyển dụng của Tổng công ty là thu hút lao động có trình độ, chuyên môn vào làm việc cho Tổng công ty. Tùy từng vị trí cụ thể, Tổng công ty có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng nhằm đáp ứng tốt nhất nguồn nhân lực cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

- Tổng công ty xác định công tác đào tạo phải được thực hiện thường xuyên, việc đào tạo phải xuất phát từ lợi ích Tổng công ty. Ngoài việc khuyến khích và tạo điều kiện cho CBNV của Tổng công ty tự giác học tập, nâng cao tay nghề, Tổng công ty còn thường xuyên tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoặc cử CBNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề.

Tiền lương, Bảo hiểm xã hội và phúc lợi:

- CBNV được tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Tổng công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát hàng năm, các hoạt động tập thể (teambuilding, gala dinner) cho CBNV,... từ đó tăng cường sự gắn kết và động lực phấn đấu hết mình của người lao động vì sự phát triển của Tổng công ty.

- Hàng năm, Tổng công ty có những chính sách đãi ngộ nhân viên như mua bảo hiểm kết hợp con người cho CBCNV, tổ chức khám bệnh định kỳ hàng năm và tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của CBNV Tổng công ty thông qua các tổ chức đoàn thể của Tổng công ty.

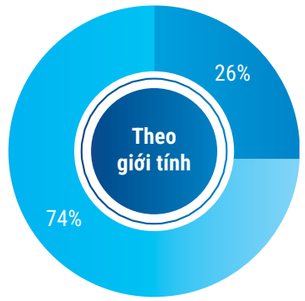

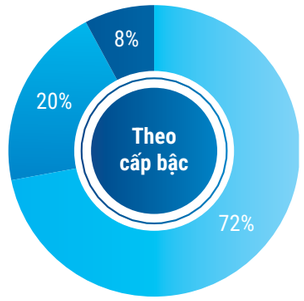

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI NĂM 2024

Tổng công ty luôn chú trọng việc phát triển bền vững theo định hướng ESG, cụ thể:

1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Tổng công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan, thực hiện kiểm soát tốt hoạt động xử lý chất thải, tiết kiệm tài nguyên và từng bước thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực dược phẩm: Tổng công ty và các công ty con đã nghiêm túc thực hiện kê khai đóng góp tài chính hỗ trợ hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Bên cạnh đó, Tổng công ty luôn duy trì các hoạt động tiết giảm chi phí, sử dụng có hiệu quả điện, nước, văn phòng phẩm…

2. Đánh giá liên quan đến người lao động

Tổng công ty thực hiện chi trả lương, thưởng, phúc lợi và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật và quy định của Tổng công ty cho người lao động. Tổng công ty đã thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ khi chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động của Trung tâm nghiên cứu và Phát triển KHCN Dược và Trung tâm Dịch vụ, Thương mại Dược Mỹ phẩm – Vinapharm theo quy định của Pháp luật và quy định của Tổng công ty khi thực hiện chấm dứt hoạt động của hai Trung tâm. Bên cạnh các chế độ theo quy định của Bộ Luật lao động, theo đề xuất của lãnh đạo các Trung tâm, Tổng công ty đã thực hiện hỗ trợ mỗi người lao động có đơn xin chấm dứt Hợp đồng lao động hoặc thực hiện thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng công ty 02 (hai) tháng tiền lương đóng bảo hiểm xã hội.

Tổng công ty luôn tích cực tổ chức các chương trình hội nghị, hoạt động tập huấn, đào tạo nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn; Các chương trình chăm lo toàn diện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV Tổng công ty.

Thực hiện việc khen thưởng kịp thời nhằm động viên, khích lệ tinh thần của tập thể, cá nhân người lao động có đóng góp tích cực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Hướng tới mục tiêu công bằng trong chi trả tiền lương, gắn liền với năng lực và hiệu quả công việc, đảm bảo khả năng thu hút, giữ chân những nhân sự chất lượng cao và tạo động lực cho người lao động, góp phần xây dựng uy tín cho Tổng công ty. Tổng công ty đã lựa chọn và đang phối hợp với đơn vị tư vấn khẩn trương triển khai xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp, trong đó bao gồm cả việc tư vấn triển khai xây dựng hệ thống KPIs và lương 3P cho CBNV Tổng công ty; Dự kiến triển khai thực hiện trong năm 2025.

3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng

Song song với việc tăng cường mở rộng mối quan hệ hợp tác quốc tế, sản xuất kinh doanh, phát triển thương hiệu và thực hiện nhiệm vụ chính trị, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP luôn chung tay vì sự phát triển của đất nước, thể hiện là doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và đất nước.

Trong năm 2024, hưởng ứng lời kêu gọi của Lãnh đạo Bộ Y tế, với tinh thần "tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách", cùng chung tay giúp đỡ khắc phục hậu quả cơn bão số 3 và góp phần đảm bảo sức khỏe của đồng bào sau bão lũ, Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP và một số đơn vị thành viên đã ủng hộ và trao tặng các cơ số thuốc bao gồm những loại thuốc thiết yếu để hỗ trợ người dân tại các tỉnh Lào Cai, Yên Bái.

Ngoài các hoạt động trên, Tổng công ty còn tham gia công tác từ thiện, ủng hộ các hoạt động từ thiện, các quỹ tại địa phương và tham gia các chương trình do Bộ Y tế kêu gọi, tổ chức.

CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Danh sách cổ đông lớn

STT	Tên cá nhân / Tổ chức	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ
1	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH	154.050.000	65,00%

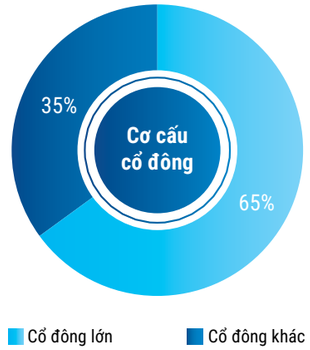

Thông tin tăng vốn từ năm 2010 đến nay

- Tính đến cuối năm 2012, Vinapharm tăng vốn thêm 210 tỷ đồng, nâng tổng số vốn điều lệ từ 230 tỷ đồng (năm 2010) lên 440 tỷ đồng.

- Tính đến 07/12/2016, Vinapharm tăng vốn thêm 9 tỷ đồng, nâng tổng số vốn điều lệ lên 449 tỷ đồng.

- Tính đến cuối năm 2017, Vinapharm chuyển đổi mô hình hoạt động từ công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ sang mô hình công ty cổ phần từ ngày 08/12/2016, nâng tổng số vốn điều lệ từ 449 tỷ đồng lên 2.370 tỷ đồng.

- Từ năm 2018 đến nay, Vinapharm không thực hiện đợt tăng vốn điều lệ nào.

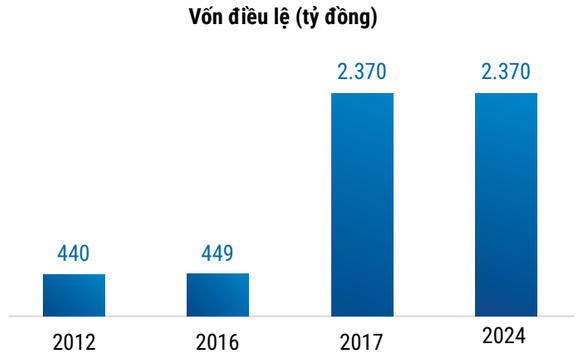

Thông tin cổ phiếu (tại ngày 31/12/2024)

Tính đến hết ngày 31/12/2024, Vinapharm đã phát hành 237.000.000 cổ phiếu trong đó:

- Số cổ phần phổ thông: 237.000.000 cổ phiếu
- Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phần đang lưu hành: 237.000.000 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

Cổ phiếu DVN đóng cửa năm 2024 ở mức giá 25.100 đồng/cổ phiếu, tăng 42,45% so với năm 2023. Trong năm, cổ phiếu giao dịch sôi động hơn với thanh khoản giao dịch khớp lệnh đạt khoảng 114 nghìn cổ phiếu/phiên, tăng 118,93% so với năm trước đó.

Cổ phiếu ghi nhận mức giá thấp nhất ở mức 17.430 đồng/cổ phiếu vào ngày 15/1/2024 sau đó đã có sự bứt phá mạnh mẽ lên vùng 28.520 đồng/cổ phiếu vào ngày 16/7/2024 rồi điều chỉnh giảm cùng xu hướng chung của thị trường chứng khoán và ổn định tại vùng giá 23 - 25.000 đồng/cổ phiếu trong quý IV.

Diễn biến giao dịch cổ phiếu DVN

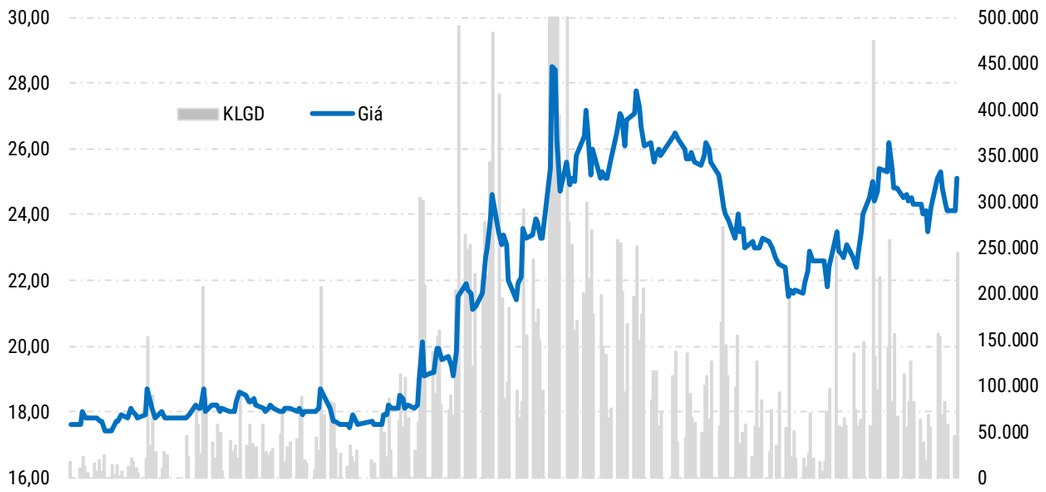

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng số phiên giao dịch	Phiên	249
2	Giá đầu năm	Đồng/cổ phiếu	17.620
3	Giá cuối năm	Đồng/cổ phiếu	25.100
4	Thay đổi	%	42,5%
5	Giá cao nhất	Đồng/cổ phiếu	28.520
6	Giá thấp nhất	Đồng/cổ phiếu	17.430
7	KLGD trong năm	Cổ phiếu	28.362.200
8	KLGD trung bình	Cổ phiếu/phiên	113.904

QUẢN TRỊ CÔNG TY

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

B. KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2025

A. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TT	Kế hoạch năm 2024	Kết quả thực hiện
1	**Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024**	
1.1	Báo cáo tài chính tổng hợp	
1.1.1	Tổng doanh thu: 290 tỷ đồng	Tổng doanh thu đạt 315 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch.
1.1.2	Lợi nhuận trước thuế: 224 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế đạt 246 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch.
1.2	Báo cáo tài chính hợp nhất	
1.2.1	Tổng doanh thu: 5.955 tỷ đồng	Tổng doanh thu đạt 5.812 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch.
1.2.	Lợi nhuận trước thuế: 476 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế 509 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch.
2	**Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023**	
2.1	Chi trả cổ tức: 165,9 tỷ đồng	Đã trích lập các Quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
2.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển: 66,8 tỷ đồng	
2.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý: 3,7 tỷ đồng	

TT	Kế hoạch năm 2024	Kết quả thực hiện
3	**Thực hiện đề án tái cơ cấu Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP giai đoạn 2023 - 2027**	***3.1. Chiến lược phát triển, ngành nghề, định hướng kinh doanh*** - Xây dựng hệ thống phân phối: Tổng công ty đang tích cực trao đổi, đàm phán với các đối tác về cơ hội hợp tác, phân phối sản phẩm tại thị trường Việt Nam, là cơ sở quan trọng để triển khai đầu tư xây dựng hệ thống phân phối. - Hợp tác quốc tế: Đã và đang tích cực tìm kiếm cơ hội hợp tác với các công ty/tập đoàn lớn trong lĩnh vực dược/ dược sinh học trên thế giới. Năm 2024 Tổng công ty đã ký Biên bản ghi nhớ với Tập đoàn dược phẩm hàng đầu Hàn Quốc Celltrion. - Hoàn thành việc chấm dứt hoạt động Trung tâm DVTM Dược Mỹ phẩm - Vinapharm và Trung tâm nghiên cứu và phát triển KHCN Dược do hoạt động không hiệu quả. ***3.2. Về bộ máy tổ chức*** - Đã thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc, có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT và 01/05 thành viên HĐQT là thành viên độc lập. - Thành lập UBKT gồm 02 thành viên trong đó thành viên độc lập HĐQT là Chủ tịch UBKT. ***3.3. Về nhân sự*** - Đã lựa chọn và đang phối hợp triển khai với một đơn vị tư vấn xây dựng KPIs gắn với quy chế phân phối tiền thưởng, kết hợp trả lương 3P; Dự kiến sẽ hoàn thành và triển khai thực hiện trong năm 2025. ***3.4. Về công tác quản trị*** - ĐHĐCĐ đã thông qua Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động HĐQT phù hợp với sự thay đổi mô hình tổ chức, quản lý của Tổng công ty, có UBKT trực thuộc HĐQT. - Đã thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế phục vụ hoạt động của Tổng công ty. ***3.5. Tái cơ cấu các danh mục đầu tư[1]:*** Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết và công ty có vốn đầu tư khác vẫn được giữ nguyên như tại thời điểm đề án tái cơ cấu được ĐHĐCĐ thông qua.
4	**Thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP**	Đã thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và đã công bố thông tin theo quy định.
5	**Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024**	Đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

[1] Định hướng tái cơ cấu các khoản đầu tư của Tổng công ty bao gồm việc tăng, duy trì tỷ lệ sở hữu, thoái vốn được xây dựng trên cơ sở những thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, quản trị điều hành tại các công ty vào thời điểm đánh giá. Tùy vào những biến động trọng yếu, thực tế phát sinh tại các công ty trong quá trình triển khai thực hiện đề án, Tổng công ty có thể thay đổi lộ trình và phương án tái cơ cấu để phù hợp với mục tiêu phát triển từng thời kỳ.

TT	Kế hoạch năm 2024	Kết quả thực hiện
6	**Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.**	Đã thực hiện CBTT theo quy định.
7	**Ủy quyền HĐQT lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024**	Ngày 16/7/2024, Tổng công ty đã ký Hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
8	**Về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu cử bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026:** 8.1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với: - Bà Nguyễn Hồng Nhung; và - Bà Phạm Thị Xuân Hương. 8.2. Bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2021 - 2026	ĐHĐCĐ đã bầu Ông Đỗ Mạnh Cường là thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đã thực hiện công bố thông tin theo quy định.

II. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Thông tin về thành viên HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ TV HĐQT không điều hành/TV HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
I	**Từ 01/01/2024 – 23/4/2024**			
1	Ông Đinh Xuân Hấn	Chủ tịch HĐQT	21/6/2021 Từ 30/6/2023 được bầu giữ chức danh Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Trần Đức Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT không điều hành	30/6/2023	
3	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	21/6/2021	
4	Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên HĐQT	21/6/2021	23/4/2024
5	Bà Phạm Thị Xuân Hương	Thành viên HĐQT không điều hành	21/6/2021	23/4/2024
6	Ông Trần Văn Hải	Thành viên HĐQT không điều hành	30/6/2023	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/*(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ TV HĐQT không điều hành/TV HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
II	**Từ 23/4/2024 – 31/12/2024**			
1	Ông Đinh Xuân Hấn	Chủ tịch HĐQT	21/6/2021 Từ 30/6/2023 được bầu giữ chức danh Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Trần Đức Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT Không điều hành Thành viên UBKT	30/6/2023	
3	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	21/6/2021	
4	Ông Đỗ Mạnh Cường	Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch UBKT	23/4/2024	
5	Ông Trần Văn Hải	Thành viên HĐQT không điều hành	30/6/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Xuân Hấn	04/04	100%	
2	Ông Trần Đức Hùng	03/04	75%	01 cuộc họp Ông Trần Đức Hùng ủy quyền cho Ông Nguyễn Tiến Dũng tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
3	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	04/04	100%	
4	Bà Nguyễn Hồng Nhung	01/04	25%	Ngày 23/4/2024 ĐHĐCĐ miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Bà Nguyễn Hồng Nhung
5	Bà Phạm Thị Xuân Hương	0	0%	Bà Phạm Thị Xuân Hương – thành viên HĐQT xin phép không tham dự họp do bận lịch công tác. Ngày 23/4/2024 ĐHĐCĐ miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Bà Phạm Thị Xuân Hương
6	Ông Trần Văn Hải	04/04	100%	
7	Ông Đỗ Mạnh Cường	03/04	75%	Ngày 23/4/2024 ĐHĐCĐ bầu Ông Đỗ Mạnh Cường là thành viên độc lập HĐQT

Năm 2024 Hội đồng quản trị đã tổ chức tổng cộng 04 phiên họp, ban hành 105 Nghị quyết và 34 Quyết định liên quan để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

3. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm được giao, cụ thể:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự/ủy quyền tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và theo Quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị.

4. Đánh giá kết quả giám sát của HĐQT với Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành khác

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ, Hội đồng quản trị đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hội đồng quản trị thông qua báo cáo trực tiếp của Ban điều hành tại các cuộc họp HĐQT và báo cáo bằng văn bản đã nắm rõ tình hình hoạt động của Tổng công ty, từ đó kịp thời đưa ra chủ trương, chính sách phát triển phù hợp, đồng thời thảo luận, quyết định các giải pháp và hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều hành Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã thảo luận nghiêm túc và quyết nghị tất cả các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển Tổng công ty theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, theo các tờ trình và đề xuất của Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư, đối tác và người lao động.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

5. Tiền lương, thù lao của HĐQT năm 2024

Trong năm 2024, việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 10 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tổ chức ngày 23/4/2024, cụ thể:

5.1. Giai đoạn từ 01/01/2024 đến 23/4/2024:

Tiền lương

- Ông Đinh Xuân Hấn, Chủ tịch HĐQT: 299.931.818 đồng.
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: 298.045.455 đồng.
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, Thành viên HĐQT: 216.931.818 đồng.

Thù lao

- Ông Trần Đức Hùng, Phó Chủ tịch HĐQT: 37.272.727 đồng.
- Bà Phạm Thị Xuân Hương, Thành viên HĐQT: 37.727.273 đồng.
- Ông Trần Văn Hải, Thành viên HĐQT: 37.727.273 đồng.

Giai đoạn từ 24/4/2024 đến 31/12/2024:

Tiền lương

- Ông Đinh Xuân Hấn, Chủ tịch HĐQT: 740.454.545 đồng.
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: 740.454.545 đồng.

Thù lao

- Ông Trần Đức Hùng, Phó Chủ tịch HĐQT: 124.090.909 đồng.
- Ông Đỗ Mạnh Cường, Thành viên độc lập HĐQT: 124.090.909 đồng.
- Ông Trần Văn Hải, Thành viên HĐQT: 82.272.727 đồng.

(Ghi chú:

Thù lao của Ông Trần Đức Hùng, Phó Chủ tịch HĐQT được Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP chuyển về tài khoản của SCIC theo Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn của SCIC).

6. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha	Codupha là công ty con của Tổng công ty; Người nội bộ của Tổng công ty đồng thời là Người nội bộ của Codupha (Ông Lê Văn Sơn, Bà Lữ Thị Khánh Trân, Ông Nguyễn Văn Khái, Bà Hà Lan Anh)	Số: 0300483319 Đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 10/9/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	Tòa nhà 509-515 Đường Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP.HCM (thay đổi sang địa chỉ Số 262L Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh)	Ký hợp đồng tháng 12/2020 Ngày 30/12/2024 Tổng công ty đã ký Biên bản thanh lý hợp đồng với tất cả các công ty.	Nghị quyết 157/2020/NQ/TCTD-HĐQT ngày 03/12/2020 về đề xuất đơn giá thuê kho và thực hiện mua bảo hiểm hàng hóa phòng chống dịch Covid – 19 sau thời điểm điểm 31/12/2020	Hoạt động thuê kho để thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, vận chuyển các hàng hóa, vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất sinh phẩm do Bộ Y tế mua để phòng, chống dịch Covid-19 không phải là hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường của Tổng công ty cũng như các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty. ***Đây là hoạt động phục vụ mục đích hỗ trợ (phi lợi nhuận) cho cơ quan nhà nước để thực hiện nhiệm vụ cấp bách trong những điều kiện thiên tai, dịch bệnh.***
2	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	CPC1 là công ty con của Tổng công ty; Người nội bộ của Tổng công ty đồng thời là Người nội bộ của CPC1 (Bà Hàn Thị Khánh Vinh, Bà Nguyễn Hồng Nhung, Bà Hà Lan Anh)	Số: 0100108536 Nơi cấp: Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha	Bà Nguyễn Thị Thủy, Phó Trưởng bộ phận KTNB (Người nội bộ) Tổng công ty là thành viên BKS (Người nội bộ) Vidipha	Số: 0300470246 Ngày cấp: 24/03/2003 Nơi cấp: Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			

7. Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT trong năm 2024

- UBKT đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Tổng công ty.

- UBKT đã thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Tổng công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty. Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

- Hoạt động khác của UBKT: Tham gia công tác kiện toàn về nhân sự chủ chốt của KTNB; Làm việc với KTNB về các kết quả kiểm toán nội bộ thực hiện trong kỳ; Trao đổi, tư vấn và tăng cường chuyên môn của bộ phận KTNB; Rà soát và đưa ý kiến chuyên môn hoàn thiện Quy chế KTNB; Làm việc với KTNB về kế hoạch KTNB năm 2025; Soát xét BCTC phát hành định kỳ của Tổng công ty; Làm việc với kiểm toán độc lập về kết quả kiểm toán bán niên kết thúc ngày 30/06/2024; Họp chuẩn bị kế hoạch kiểm toán cuối năm kết thúc ngày 31/12/2024 và phối hợp các công việc của kiểm toán nội bộ với kiểm toán độc lập.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2024		KH 2025		So với TH năm trước (%)	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Riêng[2]	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	314.586	5.812.218	326.661	5.970.246	104%	103%
2	Lợi nhuận trước thuế	245.768	509.232	272.950	465.131	111%	91%
3	Lợi nhuận trước thuế	222.800	425.030	223.531	475.871	100,3%	112,0%

Số liệu kế hoạch SXKD năm 2025 được xây dựng chưa bao gồm chi phí trích lập/hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư tài chính do biến động của thị trường chứng khoán là yếu tố khách quan và không ước tính được.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về phát triển kinh tế xã hội năm 2025 và chiến lược phát triển ngành dược Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Tập trung các nguồn lực, áp dụng chuyển đổi số để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua; Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác điều hành, quản trị của Tổng công ty.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2023 - 2027 nêu tại Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/4/2024.

4. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp, góp phần bảo vệ và phát triển vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp.

5. Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT cũng như trong quá trình Ban điều hành triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện kế hoạch 2025.

Tiếp nối những kết quả đạt được trong năm 2025, trong các năm tiếp theo Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục củng cố năng lực quản trị, phát huy vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, đưa ra các giải pháp trọng tâm phù hợp và linh hoạt trong từng giai đoạn, thời điểm, hướng tới hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh, đáp ứng sự phát triển của Tổng công ty và sự mong đợi của các Cổ đông.

Chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Tổng công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 với mục tiêu phát triển bền vững và hiệu quả, "vững bước tiến vào kỷ nguyên vươn mình" cùng đất nước.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, thành đạt và lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông với Tổng công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Hấn

[2] Thay đổi loại BCTC từ năm tài chính 2025 do chấm dứt hoạt động của chi nhánh (Trung tâm Dịch vụ Thương mại Dược Mỹ phẩm - Vinapharm).

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

B. KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2025

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý; Lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới. GDP năm 2024 tăng 7,09% so với năm trước, thuộc nhóm một số nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực, thế giới và được các tổ chức quốc tế đánh giá cao.

Trong nước, thị phần ETC phân khúc thuốc chất lượng cao nhóm 1 và nhóm 2 có sự cạnh tranh khốc liệt giữa các sản phẩm sản xuất trong nước và các sản phẩm nhập khẩu khi nhiều doanh nghiệp dược trong nước đã đưa vào vận hành và/hoặc tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy đạt chuẩn EU-GMP. Việc sở hữu các nhà máy đạt tiêu chuẩn EU-GMP đang là lợi thế cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm tại Việt Nam trong việc tham gia đấu thầu thuốc tại các bệnh viện và cơ sở y tế theo quy định tại Luật Đấu thầu năm 2023.

Theo báo cáo của IQVIA, doanh số ngành dược Việt Nam năm 2024 đạt 8,9 tỷ USD, tăng trưởng 11%. Trong đó, Kênh bán lẻ tăng trưởng 12%, Kênh Bệnh viện tăng trưởng chậm lại với mức tăng trưởng 9% trong năm 2024 so với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm trong giai đoạn ba năm gần đây đạt hơn 10% về cả giá trị và khối lượng. Nhìn chung mọi khía cạnh của lĩnh vực phân phối dược phẩm năm 2024 đều tăng trưởng chậm lại so với năm trước, song mức tăng trưởng của thuốc biệt dược gốc được ghi nhận là cao nhất. Ngoài ra, vắc-xin cũng là động lực chính thúc đẩy sự phát triển toàn ngành, đặc biệt là các sản phẩm vắc-xin vi khuẩn với mức tăng trưởng ấn tượng 40%.

Chính phủ cùng các Bộ/Ngành liên quan rất quan tâm đến công tác mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dược thông qua việc tích cực triển khai nhiều hoạt động thực tế như tổ chức, hỗ trợ thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối các doanh nghiệp dược trong nước với các tập đoàn dược phẩm hàng đầu thế giới có thế mạnh về công nghệ sản xuất, hướng tới mục tiêu đưa ngành Dược thành ngành công nghiệp mũi nhọn và phát triển ngành Dược Việt Nam "đi sau nhưng về trước".

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024

1. Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính tổng hợp

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	TH 2024	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	307.539	290.356	314.586	102%	108%
2	Lợi nhuận trước thuế	222.800	223.531	245.768	110%	110%
3	Biên LNTT/Tổng DT	72%	77%	78%		

Năm 2024, tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế tổng hợp của Tổng công ty đều tăng so với cùng kỳ và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó: Tổng doanh thu đạt 315 tỷ đồng, tăng 2% so với thực hiện năm 2023 và đạt 108% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 246 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ và đạt 110% so với kế hoạch.

Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2024 tăng so với năm 2023 chủ yếu là do:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng: Chủ yếu do phát sinh doanh thu từ việc chuyển nhượng 6 căn hộ tại 60B Nguyễn Huy Tưởng, trong khi năm 2023 không phát sinh.

+ Chi phí tài chính giảm so với năm 2023 do biến động giá cổ phiếu giao dịch trên sàn chứng khoán của một số công ty có vốn góp của Tổng công ty nên năm 2024 được hoàn nhập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính.

1.3. Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	2.836.021	2.767.751	2,5%
2	Vốn chủ sở hữu	2.819.716	2.741.161	2,9%
3	Vốn điều lệ	2.370.000	2.370.000	0,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	244.453	222.800	9,7%
5	ROA	8,7%	8,4%	4,0%
6	ROE	8,8%	8,5%	3,8%

Tính đến ngày 31/12/2024, quy mô tổng tài sản của Tổng công ty là 2.836 tỷ đồng, tăng 2,5% so với đầu kỳ, chủ yếu do tăng giá trị các khoản đầu tư ngắn hạn. Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty đạt 2.820 tỷ đồng tăng 2,9% so với đầu kỳ, chủ yếu là do lợi nhuận sau thuế của Tổng công ty tăng trong năm 2024. Vốn điều lệ của Tổng công ty không thay đổi.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2024 đạt lần lượt là 8,7% và 8,8%.

2. Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2023[1]	KH 2024	TH 2024	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	5.868.223	5.955.239	5.812.218	99%	98%
2	Lợi nhuận trước thuế	411.221	475.871	509.232	124%	107%

Năm 2024, tổng doanh thu hợp nhất của Tổng công ty đạt 5.812 tỷ đồng, giảm 1% so với thực hiện năm 2023 và đạt 98% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 509 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước và đạt 107% kế hoạch năm 2024.

Như vậy lợi nhuận trước thuế của Tổng công ty theo báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất trong năm 2024 đều tăng trưởng ở mức 2 con số.

[1] Số liệu được trình bày lại theo Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH NĂM 2024

1. Về việc thực hiện đề án tái cơ cấu được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/4/2024

1.1. Về cơ cấu tổ chức quản lý: Thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc, có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT và 01/05 thành viên HĐQT là thành viên độc lập đồng thời là Chủ tịch UBKT.

1.2. Hoàn thành việc chấm dứt hoạt động của các Trung tâm kém hiệu quả: Trung tâm Dịch vụ Thương mại Dược Mỹ phẩm - Vinapharm và Trung tâm nghiên cứu và phát triển KHCN Dược.

1.3. Về các khoản đầu tư

Hiện tại, tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết và công ty có vốn đầu tư khác vẫn được giữ nguyên như tại thời điểm ĐHĐCĐ thông qua đề án tái cơ cấu ngày 23/4/2024.

Đối với danh mục các khoản đầu tư được định hướng thoái vốn, Ban Điều hành đã chủ động tiếp xúc, tìm kiếm các cổ đông, đối tác có nhu cầu nhận chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty. Cổ đông của một số công ty đã bày tỏ sự quan tâm và sẵn sàng nhận chuyển nhượng cổ phiếu của Tổng công ty nếu đạt được thỏa thuận về mức giá phù hợp.

Trong thời gian tới, Ban Điều hành Tổng công ty sẽ tiếp tục phối hợp với Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp đánh giá tình hình, đề xuất và thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về phương án tái cơ cấu các khoản đầu tư, đồng thời tăng cường công tác kiểm soát, quản lý phần vốn đầu tư tại các doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích của Tổng công ty.

1.4. Về công tác quản trị doanh nghiệp: ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã thông qua Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động HĐQT phù hợp với sự thay đổi mô hình tổ chức, quản lý Tổng công ty, có UBKT trực thuộc HĐQT. Đồng thời, Tổng công ty cũng đã thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế nhằm tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

1.5. Về nhân sự

- Ban lãnh đạo Tổng công ty chú trọng đến việc đổi mới công tác cán bộ, tuyển dụng, đào tạo, nâng cao, phát triển năng lực, sự cam kết và đồng lòng của CBNV, phát triển đội ngũ nhân sự kế cận cũng như quan tâm đến việc xây dựng, áp dụng các chính sách lương, thưởng và đãi ngộ cạnh tranh, tương xứng với năng lực và kết quả đóng góp của CBNV để tạo động lực, giữ chân và thu hút các nhân sự có năng lực, chuyên môn cao cống hiến cho sự phát triển bền vững của Tổng công ty. Tổng công ty đã lựa chọn và đang phối hợp triển khai với đơn vị tư vấn xây dựng KPIs gắn với quy chế phân phối tiền thưởng, kết hợp trả lương 3P; Dự kiến triển khai thực hiện trong năm 2025.

- Tổng công ty đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, sắp xếp nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu năng và hiệu quả.

2. Quản lý phần vốn của các cổ đông tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp

Công tác quản lý phần vốn của các cổ đông tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Tổng công ty.

Theo Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024, lợi nhuận trước thuế của Tổng công ty lần lượt là 245,8 tỷ đồng và 509,2 tỷ đồng. Tổng công ty đã bảo toàn vốn của các cổ đông tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên.

Năm 2024, Tổng công ty được nhận thêm cổ phiếu từ việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm; nhận thêm cổ phiếu từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty CP Dược phẩm Trung ương Vidipha.

3. Triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối

Tổng công ty đang tích cực đàm phán, trao đổi với các công ty, tập đoàn đa quốc gia về cơ hội hợp tác phân phối các sản phẩm của đối tác tại thị trường Việt Nam, là cơ sở quan trọng để triển khai đầu tư xây dựng hệ thống phân phối.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế

Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Để có mức tăng trưởng hai con số, đòi hỏi các doanh nghiệp trong đó có Tổng công ty phải đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng có hiệu quả. Tổng công ty đã và đang tích cực triển khai nhiều hoạt động để kết nối, xúc tiến và thúc đẩy hợp tác quốc tế giữa Tổng công ty, các công ty con với các công ty/tập đoàn uy tín trong lĩnh vực dược/dược sinh học từ các nước phát triển nhằm mục tiêu: (i) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc phát minh còn bản quyền, thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc generic có dạng bào chế công nghệ cao; (ii) Nhận chuyển nhượng các sản phẩm có thương hiệu/giá trị từ các tập đoàn dược phẩm tại các quốc gia phát triển để sản xuất, gia công tại Việt Nam; (iii) Tìm kiếm các đối tác triển khai đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm thuốc và/hoặc sản phẩm dược sinh học tại Việt Nam; (iv) Tìm kiếm các sản phẩm phù hợp để các công ty con của Tổng công ty phân phối tại Việt Nam.

Trong năm 2024, Tổng công ty và Tập đoàn Dược phẩm Celltrion Hàn Quốc đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực dược sinh học. Tổng công ty đang tiếp tục trao đổi, đàm phán với Celltrion để sớm cụ thể hóa các nội dung của Biên bản ghi nhớ đã ký kết bao gồm việc thúc đẩy tiến trình ký hợp đồng phân phối độc quyền các sản phẩm của Celltrion tại thị trường Việt Nam.

5. Tổ chức các Hội nghị/chương trình tập huấn

Trong năm 2024, Tổng công ty đã tổ chức Hội nghị Người đại diện phần vốn và tổng kết năm 2023, triển khai kế hoạch năm 2024; Chương trình tập huấn "Chính sách pháp luật thuế áp dụng cho các doanh nghiệp dược năm 2024"; Đặc biệt Tổng công ty tiếp tục phối hợp với Cục Quản lý Dược tổ chức thành công Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế và các doanh nghiệp dược (lần thứ ba). Hội nghị được tổ chức trong bối cảnh Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược được Quốc hội thông qua ngày 21/11/2024, với sự tham gia trực tiếp của đông đảo các doanh nghiệp dược cùng hơn 500 điểm cầu tham dự trực tuyến. Hội nghị tiếp tục là địa chỉ để các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp dược Việt Nam nói chung đề xuất, kiến nghị các giải pháp trực tiếp với các cơ quan quản lý góp phần xây dựng hành lang pháp lý vững chắc, minh bạch, cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp dược cũng như ngành Dược Việt Nam.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác

6.1. Tích cực đóng góp ý kiến để xây dựng và hoàn thiện các chính sách quản lý, văn bản quy phạm pháp luật ngành dược

(i) Thực hiện Quyết định số 3145/QĐ-BYT ngày 08/8/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban lãnh đạo Tổng công ty tham gia cùng Ban chỉ đạo, tổ công tác Chương trình thực hiện các nhiệm vụ chính: Xây dựng khung kế hoạch, định hướng, giải pháp và tổ chức hoạt động để triển khai Chương trình đạt các mục tiêu của Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt theo Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

(ii) Tổng công ty là doanh nghiệp dược duy nhất được Bộ Y tế phân công nhân sự tham gia Ban soạn thảo, Tổ giúp việc xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược theo Quyết định 3249/QĐ – BYT ngày 16/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược đã được Quốc Hội thông qua ngày 21/11/2024, được đánh giá góp phần tháo gỡ nhiều vướng mắc, khó khăn và góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp dược Việt Nam nói chung, hướng tới đạt được mục tiêu chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Với những đóng góp tích cực vào việc xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược, Tổng Giám đốc Tổng công ty đã được trao tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng chính sách pháp luật y tế góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

(iii) Ngoài ra, Tổng công ty đã phối hợp với các doanh nghiệp thành viên tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng thể chế, các văn bản pháp luật của ngành, đã được đại diện lãnh đạo Bộ Y tế ghi nhận và đánh giá cao, thực hiện tốt vai trò và vị thế của một Tổng công ty có vốn góp chi phối của doanh nghiệp Nhà nước trong lĩnh vực dược phẩm.

6.2. Quản lý các khu đất

- Rà soát, hoàn thiện báo cáo SCIC phương án quản lý, sử dụng nhà đất tại Tổng công ty theo quy định;

- Tìm kiếm đối tác thuê các phần diện tích chưa sử dụng tại 60B Nguyễn Huy Tưởng và 126 Trần Quốc Thảo nhằm tối ưu hóa việc quản lý, sử dụng tài sản.

6.3. Triển khai và ứng dụng công nghệ số: Tăng cường quản trị tiên tiến, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong mọi mặt hoạt động của Tổng công ty.

6.4. Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2024, Tổng công ty vinh dự được các tổ chức uy tín trong nước và khu vực đánh giá và trao tặng những giải thưởng danh giá ghi nhận những thành tựu trong lĩnh vực dược phẩm và có đóng góp cho cộng đồng:

- Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á năm 2024 do Enterprise Asia tổ chức;

- Top 10 công ty phân phối dược phẩm uy tín nhóm ngành Dược & Thiết bị y tế, Chăm sóc sức khỏe năm 2024 do Vietnam Report tổ chức.

B. KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình kinh tế xã hội

Các tổ chức như OECD, IMF và EU nhận định tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu trong năm 2025 tăng nhẹ hoặc ổn định ở mức 3,2% - 3,3%[2] . Đối với Việt Nam, Chính phủ đã đặt mục tiêu tăng trưởng GDP ít nhất 8% trong năm 2025 bởi đây là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích và là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025, thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề để Việt Nam tự tin bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Tại phiên họp thường kỳ tháng 1/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, tập trung làm mới các động lực truyền thống, thúc đẩy các động lực mới. Thúc đẩy thương mại hài hòa với các đối tác lớn, khai thác hiệu quả 17 hiệp định thương mại tự do đã ký, các thị trường mới, thị trường tiềm năng như Trung Đông, Mỹ La – tinh, Châu Phi,…

Ngày 03/4/2025, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã công bố áp thuế với 180 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó Việt Nam chịu mức thuế 46% và nằm trong nhóm các nước chịu thuế đối ứng cao nhất. Có thể thấy, diễn biến về chính sách thuế quan của Mỹ sẽ tác động tới Việt Nam cả ở tầm vĩ mô và vi mô, sự thiếu hụt nguồn cung, lạm phát đang hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, rủi ro lãi suất tăng và biến động của tỷ giá hối đoái. Ngay sau đó, Chính phủ Việt Nam đã chủ động điều hành, thực hiện nhiều giải pháp ứng phó phản ánh nỗ lực của Việt Nam trong việc duy trì quan hệ thương mại ổn định với Hoa Kỳ và giảm thiểu tác động tiêu cực từ các biện pháp thuế quan mới; đồng thời khuyến nghị các doanh nghiệp trong nước thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường khả năng chống chịu trước những biến động của thương mại quốc tế và duy trì tăng trưởng xuất khẩu bền vững. Những căng thẳng thuế quan xét trên bình diện toàn cầu có thể tạo nên khó khăn trong ngắn hạn nhưng cũng là cơ hội để Việt Nam chuyển đổi mô hình tăng trưởng cân bằng và bền cũng hơn. Đây có thể là động lực để Việt Nam chuyển đổi cơ cấu sản xuất và xuất khẩu, giảm bớt sự phụ thuộc vào một vài thị trường dù quá trình này không dễ dàng. Theo đánh giá, chính sách thuế đối ứng của Mỹ[3] sẽ không tác động nhiều đến ngành dược phẩm Việt Nam.

2. Tình hình ngành Dược phẩm

Ngành Dược phẩm toàn cầu đang trải qua giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ. Năm 2025, ngành Dược phẩm sẽ chứng kiến nhiều xu hướng mới, tiên tiến do tác động của các yếu tố như: Sự thay đổi cấu trúc thị trường dược phẩm từ thuốc hóa dược sang dược phẩm sinh học (biologics) và tương tự sinh học (biosimilar), công nghệ số, yêu cầu về phát triển bền vững và tăng trưởng xanh,… Tất cả sẽ là bước ngoặt chiến lược giúp định hình tương lai của toàn ngành.

- Y học chính xác hay còn được gọi là y học cá nhân hóa - là một xu hướng đột phá trong ngành Dược phẩm và y tế năm 2025. Dược phẩm cá nhân hóa đang dần trở thành một thực tế với những tiến bộ của công nghệ sinh học và AI, giúp phát triển các liệu pháp điều trị được tùy chỉnh theo từng người bệnh bằng phát triển các loại thuốc dựa trên di truyền học cá nhân, môi trường và lối sống của từng cá nhân.

- Bảo vệ môi trường: Áp lực về môi trường buộc các công ty dược phẩm phải chú ý đến tính bền vững trong sản xuất và phân phối. Điều này bao gồm việc giảm thiểu chất thải và sử dụng các nguồn tài nguyên tái tạo.

- Ứng dụng công nghệ số đối với dược phẩm: Việc ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và khoa học dữ liệu (data science) đang tăng tốc trong ngành Dược phẩm. Các công ty dược phẩm lớn trên thế giới sử dụng AI kết hợp với dữ liệu lớn để tối ưu hóa quy trình nghiên cứu và phát triển, giúp giảm chi phí và rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường. Ứng dụng công nghệ số không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình nghiên cứu mà còn mở ra khả năng sản xuất các loại thuốc cá nhân hóa, được tùy chỉnh dựa trên dữ liệu di truyền của từng bệnh nhân.

- Dược phẩm sinh học và công nghệ gen: Đây là động lực phát triển mới, đặc biệt trong điều trị các bệnh phức tạp như ung thư và bệnh tự miễn dịch. Dược phẩm sinh học dự kiến sẽ chiếm tới 50% thị trường dược phẩm toàn cầu vào năm 2025. Ngoài các loại thuốc sinh học được sử dụng trong điều trị ung thư, các tập đoàn dược phẩm lớn đang đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ tế bào gốc với hy vọng mang đến các liệu pháp điều trị đột phá cho những bệnh lý phức tạp hiện chưa có thuốc chữa hiệu quả. Theo Pharmaceutical research and manufacturers of America (PhRMA), dự kiến tổng chi tiêu cho nghiên cứu và phát triển của ngành Dược phẩm toàn cầu năm 2025 sẽ đạt 230 tỷ USD, với trọng tâm là các công nghệ gen và kỹ thuật chỉnh sửa gen.

- Tái cấu trúc chuỗi cung ứng: Đại dịch COVID-19 đã làm lộ rõ những điểm yếu trong chuỗi cung ứng toàn cầu của ngành Dược phẩm. Hàng loạt công ty phải đối mặt với tình trạng thiếu nguyên liệu và gián đoạn sản xuất. Để giải quyết vấn đề này, các nhà sản xuất đang chuyển hướng sang đa dạng hóa nguồn cung ứng và đầu tư vào sản xuất nội địa.

- Tăng trưởng mạnh ở thị trường mới nổi: Các thị trường mới nổi đang trở thành điểm đến hấp dẫn cho các công ty dược phẩm nhờ vào sự gia tăng dân số và thu nhập. Thị trường dược phẩm tại các quốc gia như Ấn Độ, Brazil và các nước châu Phi dự kiến sẽ có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo rằng châu Á sẽ đóng góp tới 35% tổng doanh thu dược phẩm toàn cầu vào năm 2025 do việc tăng dân số và nhu cầu chăm sóc sức khỏe tăng mạnh.

- Hợp tác giữa các công ty dược và công nghệ: Việc kết hợp giữa công ty dược phẩm và công nghệ sẽ giúp cải thiện hiệu quả của quy trình nghiên cứu, cũng như cung cấp các giải pháp y tế tiên tiến.

Theo báo cáo quý 4/2024 của IQVIA, thị trường dược phẩm Việt Nam có mức tăng trưởng cao với tổng giá trị từ 3,4 tỷ USD năm 2015 lên đến 8,9 tỷ USD năm 2024, tương ứng tốc độ tăng trưởng kép giai đoạn 2015 – 2024 là 10,5%; dự kiến đạt 10 tỷ USD vào năm 2026. Cả nước hiện có hơn 238 nhà máy sản xuất thuốc đạt chuẩn WHO-GMP, 17 nhà máy đạt chuẩn EU-GMP, chủ yếu tập trung vào sản xuất thuốc generic, 5.144 cơ sở bán buôn và 66.727 cơ sở bán lẻ thuốc.

Theo đánh giá, hiện nay công nghiệp dược Việt Nam mới ở gần cấp độ 3 theo thang phân loại 4 mức của WHO. Những xu hướng của ngành dược thế giới là thách thức đồng thời cũng là thời cơ phát triển cho các doanh nghiệp dược Việt Nam. Cùng với việc Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21/11/2024, Bộ Y tế đang khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dược cũng như sửa đổi hàng loạt các thông tư có liên quan sẽ không chỉ góp phần tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các doanh nghiệp dược, mà còn khuyến khích các doanh nghiệp trong nước nghiên cứu, sản xuất thuốc công nghệ cao, thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc thiết yếu, thuốc dược liệu và thuốc cổ truyền sản xuất từ nguồn dược liệu sẵn có trong nước; Thu hút đầu tư sản xuất, nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc công nghệ cao, thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc phát minh, đồng thời tăng tỷ lệ đảm bảo chủ động một phần nguyên liệu sản xuất trong nước, tập trung vào nghiên cứu sản xuất nguyên liệu thuốc sinh học, nguyên liệu làm thuốc từ nguồn dược liệu sẵn có tại Việt Nam,… tạo môi trường phát triển ngành Dược theo hướng trở thành ngành công nghiệp mũi nhọn tập trung vào khoa học và công nghệ, nghiên cứu và phát triển mang lại các lợi ích vững bền trực tiếp đến người bệnh và hệ thống Y tế Việt Nam, góp phần hiện thực hóa các mục tiêu được nêu tại Quyết định 376/QĐ - TTg ngày 17/3/2021, Quyết định 1165/QĐ - TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

Nhằm góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng 02 con số trong giai đoạn 2026 – 2030 như nêu tại Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, Công văn số 2965/BTC-DNNN ngày 12/3/2025 của Bộ Tài chính cũng như thực hiện ý kiến chỉ đạo của SCIC - cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP tại Công văn số 226/ĐTKDV-ĐT3 ngày 04/3/2025 chỉ đạo Người đại diện vốn về việc xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Tổng công ty tăng trưởng tối thiểu 8%; Theo các thông tin dự báo như trên và trên cơ sở báo cáo kế hoạch năm 2025 của các công ty thành viên, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2024		KH 2025		So với TH năm trước (%)	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Riêng[4]	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	314.586	5.812.218	326.661	5.970.246	104%	103%
2	Lợi nhuận trước thuế	245.768	509.232	272.950	465.131	111%	91%

1. Kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính riêng

Giả định:

- Công ty CP Sanofi Việt Nam (SVN) và Công ty CP Dược phẩm Sanofi – Synthelabo Việt Nam (SSV) chi trả cổ tức năm 2024 trên toàn bộ lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trong năm 2025.
- Việc nâng tỷ lệ sở hữu tại SVN lên 30% dự kiến được hoàn thành trong quý 2/2025.
- Cổ tức được các doanh nghiệp có vốn góp chi trả theo đúng kế hoạch đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 hoặc theo báo cáo cập nhật gửi Tổng công ty.
- Tổng công ty thực hiện số hóa giai đoạn 1 bằng việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 của Tổng công ty là 7%/Vốn điều lệ.
- Kế hoạch không bao gồm chi phí trích lập/hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư.

Tổng doanh thu năm 2025 dự kiến là 327 tỷ đồng, tăng 4% so với thực hiện năm 2024; Lợi nhuận trước thuế dự kiến là 273 tỷ đồng, tăng trưởng 11% so với thực hiện năm 2024.

2. Kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất

Kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được xây dựng dựa trên các số liệu báo cáo kế hoạch mới nhất của các công ty thành viên và giả định Tổng công ty nâng tỷ lệ sở hữu tại SVN lên 30% trong quý 2/2025, dẫn đến SVN trở thành công ty liên kết như nêu tại giả định của kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính riêng.

Tổng doanh thu năm 2025 dự kiến là 5.970 tỷ đồng, tương đương tăng trưởng 3% so với thực hiện năm 2024; Lợi nhuận trước thuế dự kiến là 465 tỷ đồng, giảm 9% so với thực hiện năm 2024. Nguyên nhân chính của việc giảm chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty là do Công ty CP Dược phẩm Sanofi - Synthelabo Việt Nam đang trong quá trình thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động.

[2] Báo cáo kèm theo Công văn số 2257/BTC-TCDN ngày 25/02/2025 của Bộ Tài chính tại Hội nghị thường trực Chính phủ làm việc với doanh nghiệp nhà nước.

[3] Nguồn: https://vneconomy.vn/nhung-nhom-hang-xuat-khau-chu-luc-nao-cua-viet-nam-bi-anh-huong-boi-thue-doi-ung.htm

[4] Thay đổi loại BCTC từ năm tài chính 2025 do chấm dứt hoạt động của chi nhánh (TT DVTM Dược Mỹ phẩm - Vinapharm).

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN THỰC HIỆN

01 TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU TẠI TỔNG CÔNG TY

Tiếp tục triển khai thực hiện theo Đề án tái cơ cấu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2024.

02 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

- Quản lý phần vốn của cổ đông tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty.

- Triển khai thực hiện tái cơ cấu danh mục các khoản đầu tư theo Đề án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Hoàn thành việc tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam; Tiếp tục duy trì hoặc tăng tỷ lệ sở hữu tại các doanh nghiệp có các chỉ số hoạt động ổn định, hiệu quả, tỷ lệ chi trả cổ tức cao và có tiềm năng tăng trưởng trong tương lai.

- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp ngành dược ngoài danh mục các đơn vị thành viên hiện tại để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và tận dụng các cơ hội đầu tư tốt trên thị trường.

03 TIẾP TỤC TRIỂN KHAI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

Tích cực đàm phán, trao đổi với các công ty, tập đoàn đa quốc gia về cơ hội hợp tác phân phối các sản phẩm của đối tác tại thị trường Việt Nam, là cơ sở quan trọng để triển khai đầu tư xây dựng hệ thống phân phối.

04 TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Tổng công ty chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng có hiệu quả với các đối tác, đặc biệt là các tập đoàn dược phẩm và dược sinh học đến từ châu Âu, Mỹ và một số quốc gia trong khu vực, nhằm hướng tới các mục tiêu: (i) Tìm kiếm các cơ hội hợp tác liên quan đến việc chuyển giao biệt dược gốc, chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc và/hoặc các sản phẩm dược sinh học, chuyển giao/chuyển nhượng các sản phẩm cho các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty/doanh nghiệp dược Việt Nam sản xuất với mục tiêu người dân Việt Nam được sử dụng nguồn dược phẩm với chất lượng tốt, tiêu chuẩn cao và giá thành hợp lý và/hoặc; (ii) Tìm kiếm các sản phẩm phù hợp để các công ty con của Tổng công ty thực hiện phân phối tại Việt Nam.

05 TỔ CHỨC CÁC HỘI NGHỊ, KHÓA ĐÀO TẠO NỘI BỘ NGẮN HẠN

- Tổ chức Hội nghị Người đại diện phần vốn và tổng kết năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025.

- Phối hợp với Cục Quản lý Dược tiếp tục triển khai và tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế và các doanh nghiệp dược (lần 4) theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế nhằm tiếp tục đưa ra những giải pháp thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp dược Việt Nam.

- Tổ chức/phối hợp tổ chức một số hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo nội bộ khác để cập nhật kiến thức, quy định mới, trao đổi kinh nghiệm nhằm đảm bảo tuân thủ pháp lý và tiêu chuẩn ngành, nâng cao hiệu quả quản trị công ty.

06 THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Tham gia đóng góp ý kiến để xây dựng và hoàn thiện các chính sách quản lý ngành dược theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai và ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của Tổng công ty để thúc đẩy tăng trưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. TÀI CHÍNH

- Rà soát, lập kế hoạch dòng tiền để nâng cao hiệu quả sử dụng, đáp ứng đủ tài chính cho việc tái cơ cấu danh mục đầu tư.

- Chính sách cổ tức hợp lý để đảm bảo duy trì thu nhập cho cổ đông và các mục tiêu đầu tư của Tổng công ty.

- Thông qua Người đại diện, chỉ đạo các công ty con thường xuyên theo dõi thị trường, trao đổi với chuyên gia tư vấn tài chính để có được thông tin, dự kiến tương lai về sự biến động của tỷ giá và lựa chọn tỷ giá tốt tại thời điểm thanh toán; đa dạng hóa nguồn cung, tránh lệ thuộc quá nhiều vào một loại ngoại tệ; đàm phán hợp đồng mua bán theo tỷ giá cố định, hạn chế rủi ro biến động tỷ giá tại thời điểm thanh toán; lập kế hoạch tài chính có kịch bản tỷ giá linh hoạt và/hoặc sử dụng công cụ tài chính phòng ngừa.

2. NHÂN LỰC

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, sắp xếp nhân sự, hoàn thiện, kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu năng và hiệu quả.

- Triển khai áp dụng các mô hình quản lý hiện đại, thông lệ tốt về quản trị công ty.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng việc tăng cường công tác đào tạo kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động, có chính sách khuyến khích người lao động đổi mới phương pháp làm việc, từ đó nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối ưu năng suất lao động.

- Tập trung hoàn thành việc xây dựng chính sách KPIs gắn với quy chế phân phối tiền thưởng, kết hợp trả lương 3P.

3. VỀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

3.1. Về đầu tư tài chính

- Điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp.

- Thực hiện các giải pháp tái cơ cấu danh mục đầu tư theo Đề án tái cơ cấu được ĐHĐCĐ thông qua.

3.2. Về khai thác các quỹ đất

Cập nhật tình hình, theo sát các chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước để triển khai đổi tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng kế hoạch khai thác hiệu quả các khu đất của Tổng công ty.

4. TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ, HỢP TÁC VỚI CÁC ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI VÀ CÁC DOANH NGHIỆP THÀNH VIÊN KHÁC

Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác đầu tư với các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty trong việc tìm kiếm các cơ hội đầu tư, nhận chuyển giao biệt dược gốc, công nghệ sản xuất các thuốc có dạng bào chế công nghệ cao... từ các công ty dược phẩm tại các quốc gia phát triển trên thế giới. Tìm kiếm các đối tác triển khai xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm/dược sinh học tại Việt Nam.

5. THƯỜNG XUYÊN CẬP NHẬT CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH MỚI CỦA BỘ Y TẾ VÀ CÁC CƠ QUAN HỮU QUAN KHÁC

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và các vụ, cục có liên quan trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó tập trung ưu tiên các nội dung, giải pháp về các chính sách ưu đãi đối với việc sản xuất, cung ứng thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc có dạng bào chế đặc biệt, nghiên cứu thuốc có nguồn gốc từ dược liệu Việt Nam mang thương hiệu quốc gia và quy hoạch hệ thống phân phối theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả.

6. NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ vào hoạt động thực tiễn của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững, an toàn cho doanh nghiệp. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt và sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, việc thực hiện chuyển đổi số là hết sức bức thiết và là yêu cầu sống còn đối với doanh nghiệp. Chuyển đổi số giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp khác nhờ việc tối ưu hóa quản trị, chi phí, lợi nhuận, tương tác nhanh chóng với khách hàng, chính sách chăm sóc và phục vụ khách hàng.

Năm 2025, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP sẽ nỗ lực tăng trưởng lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính riêng đạt tối thiểu 8%, tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng 02 con số trong giai đoạn 2026 - 2030 theo Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 21/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Mục tiêu này cũng đồng thời là bước chuẩn bị quan trọng để tiến gần tới dấu mốc kỷ niệm 55 năm thành lập Tổng công ty vào năm 2026.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2024, cũng như những mục tiêu cho kế hoạch hoạt động năm 2025.

Thay mặt Ban Điều hành và toàn thể người lao động của Tổng công ty Dược Việt Nam (Vinapharm), Tôi xin trân trọng gửi lời tri ân đến Bộ Y tế, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đã luôn đồng hành, lắng nghe, hỗ trợ và tạo điều kiện để Vinapharm phát huy được tiềm lực và vị thế của một Tổng công ty Dược duy nhất có vốn góp chi phối của Doanh nghiệp nhà nước. Trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, Quý nhà đầu tư, Quý khách hàng, Quý đối tác, Hội đồng quản trị và tập thể CBNV đã luôn tin tưởng, đồng hành vì một Vinapharm phát triển an toàn, bền vững và hiệu quả, "vững bước tiến vào kỷ nguyên vươn mình" cùng đất nước.

Trân trọng!

Ths. Hàn Thị Khánh Vinh
Tổng Giám đốc

MỞ RỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Lễ trao Biên bản ghi nhớ giữa Vinapharm và Celltrion dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và các thành viên đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam

Bà Hàn Thị Khánh Vinh - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinapharm và ông Hyoung Ki Kim - Phó Chủ tịch, Tổng Giám đốc Tập đoàn Celltrion diện kiến Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Một số buổi làm việc với các đối tác nước ngoài trong năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

I. TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN (UBKT)

1. THÀNH PHẦN, CƠ CẤU CỦA UBKT

UBKT trực thuộc HĐQT gồm có 02 thành viên cụ thể:

TT	Họ tên	Chức danh	Vị trí	Ngày bắt đầu/kết thúc vị trí trong UBKT
1	Ông Đỗ Mạnh Cường	Thành viên độc lập HĐQT	Chủ tịch UBKT	25/6/2024
2	Ông Trần Đức Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên UBKT	25/6/2024

2. CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT

UBKT hoạt động theo Quy chế hoạt động của UBKT do HĐQT ban hành phù hợp các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Tổng công ty.

3. CÁC CUỘC HỌP CỦA UBKT

TT	Họ tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Mạnh Cường	1	100%	
2	Ông Trần Đức Hùng	1	100%	

4. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA UBKT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN UBKT

- Thù lao của từng thành viên UBKT: Đã được trình bày tại Báo cáo của HĐQT.

- Chi phí hoạt động của UBKT tuân thủ theo các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

5. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA UBKT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- UBKT thực hiện giám sát các vấn đề quản trị thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT, việc chấp hành các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Hoạt động giám sát của UBKT được triển khai đa dạng qua các kênh báo cáo và tiếp xúc với Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ cũng như đơn vị kiểm toán độc lập.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban điều hành, Trưởng/Phó các phòng/bộ phận và luôn nhận được sự hợp tác.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA UBKT

1. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT

- Tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được thảo luận công khai, dân chủ. Các vấn đề được đánh giá cẩn trọng, thấu đáo để đưa ra quyết định trước khi ban hành Nghị quyết. Ban điều hành luôn bám sát, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- UBKT đã thực hiện xem xét BCTC quý, bán niên và cả năm 2024 trên cơ sở BCTC do Tổng công ty lập và kết quả kiểm toán BCTC của kiểm toán độc lập. Ngoài ra, Ban điều hành thực hiện báo cáo định kỳ quý tới UBKT các vấn đề trọng yếu về hoạt động tài chính cũng như hệ thống kế toán và các vấn đề lớn cần quan tâm.

- BCTC năm 2024 được lập và trình bày trung thực, phù hợp chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành; Phản ánh trung thực tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

- Trong năm tài chính 2024 Tổng công ty áp dụng nhất quán chính sách kế toán và được đánh giá phù hợp với đặc điểm hoạt động của Tổng công ty, không có thay đổi trọng yếu được ghi nhận.

- Không phát hiện sai sót trọng yếu, gian lận hoặc rủi ro gian lận tiềm tàng trên BCTC.

- Các giao dịch với bên liên quan tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, không phát hiện vấn đề gì cần lưu ý.

3. KIỂM TOÁN NỘI BỘ (KTNB)

- KTNB tiếp tục là tầng phòng vệ hiệu quả trong hệ thống quản trị rủi ro của Tổng công ty. Phương pháp tiếp cận và các thủ tục kiểm toán trong thực hành của bộ phận KTNB phù hợp và tuân thủ quy định pháp luật về KTNB, quy chế hoạt động KTNB của Tổng công ty. KTNB được cung cấp nguồn lực nhân sự và ngân sách phù hợp đáp ứng các yêu cầu kiểm toán.

- Kế hoạch kiểm toán năm được lập theo nguyên tắc bám sát các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Tổng công ty. KTNB tham vấn và trao đổi với Ban điều hành trước khi lập kế hoạch và trình HĐQT kế hoạch kiểm toán năm.

- KTNB duy trì tốt việc trao đổi thường xuyên, liên tục với các phòng ban, Ban điều hành và với UBKT trong suốt quá trình cung cấp dịch vụ, thống nhất và phát hành báo cáo.

- Trong các báo cáo kiểm toán, KTNB thường xuyên đưa ra các khuyến nghị để hỗ trợ Tổng công ty, các công ty con điều chỉnh, bổ sung các biện pháp, giải pháp ngăn ngừa, nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát và quản lý rủi ro.

- Kết thúc năm tài chính 2024, KTNB về cơ bản đã hoàn thành kế hoạch theo đúng thời gian và nguồn lực dự kiến.

4. VỀ DỊCH VỤ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Trong năm 2024, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã được HĐQT tái bổ nhiệm cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC thường niên cho Tổng công ty và các công ty con của Tổng công ty. Ngoài dịch vụ kiểm toán độc lập, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cũng không cung cấp bất kỳ dịch vụ chuyên nghiệp nào khác.

UBKT đánh giá Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm theo hợp đồng kiểm toán đã ký với Tổng công ty; Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

Xin trân trọng cảm ơn!

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

CHỦ TỊCH UBKT

(Đã ký)

Đỗ Mạnh Cường

Tăng sinh tế bào gốc nội sinh

OLIMPIQ SXC 250% SL CAPSULES A + B

An toàn – Hữu cơ – Không biến đổi gen

Tái tạo cơ thể - Chống lão hóa, bệnh tật - Duy trì tuổi xuân

Hãy bảo vệ bản thân và gia đình

CHÍNH LÚC NÀY & NGAY BÂY GIỜ

Không chứa các thành phần gây dị ứng

100% tự nhiên, không biến đổi gen

Viên A

BẢO VỆ TẾ BÀO GỐC KHỎE MẠNH

Với các thành phần chiết xuất từ Đậu Tằm Sữa (Radix Astragali), Inulin, Astragalus root extract Astragaloside, Crôm và hỗn hợp Flavin 77.

- **Các chất giàu flavonoid**
- **Chống oxy hoá**
- **Giảm số lượng các gốc tự do**
- **Kháng khuẩn**
- **Giảm nguy cơ ung thư**

Viên B

GIÚP TĂNG SINH TẾ BÀO GỐC NỘI SINH THÊM 2,5 LẦN

Với các thành phần chiết xuất từ Hạt Cây Gai Dầu (Hempseed), L-carnitine, Nấm Linh Chi (Ganoderma Lucidum), NADH, L-arginine, Q10 co-enzyme, Diệp Lục, Tảo Spirulina, Fucoidan, Râu Ngô, quả Lycium.

- **Tăng sinh tế bào gốc nội sinh**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

NGƯỜI ĐANG ĐIỀU TRỊ BỆNH HOẶC TRONG QUÁ TRÌNH PHỤC HỒI

Tối đa 3 lần 1 ngày
(1 viên A + 1 viên B)/ lần

NGƯỜI TIÊU DÙNG UỐNG DUY TRÌ VÀ TĂNG CƯỜNG SỨC KHOẺ

1 - 2 lần 1 ngày
(1 viên A + 1 viên B)/ lần

LƯU Ý:

- **Nên uống trước bữa sáng sẽ tốt nhất giúp cơ thể tỉnh táo vì ban ngày cơ thể hoạt động nhiều hơn nên nhu cầu sử dụng tế bào gốc cao hơn. Nếu dùng vào buổi tối có thể gây khó ngủ với một số bệnh nhân.**
- **Nên uống trước bữa ăn từ 15 phút đến 20 phút do sản phẩm hấp thụ tốt tại ruột non.**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2024

THÔNG TIN VỀ TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP ("Tổng Công ty") được chuyển đổi từ hình thức công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu sang công ty cổ phần từ ngày 8 tháng 12 năm 2016 theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100109385 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, với lần sửa đổi gần nhất là lần thứ 7 được cấp ngày vào ngày 25 tháng 2 năm 2025.

Hoạt động kinh doanh chính của Tổng Công ty trong năm hiện tại được trình bày tại Thuyết minh số 1 của Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất - Thông tin về Tổng Công ty.

Tổng Công ty có trụ sở chính tại số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam và các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Văn phòng Tổng công ty	12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Khoa học Công nghệ Dược (*)	160 phố Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa, Hà Nội
Văn phòng đại diện Tổng Công ty Dược Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh	126A phố Trần Quốc Thảo, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Trung tâm Dịch vụ Thương mại Dược mỹ phẩm – Vinapharm (**)	12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội

(*) Vào ngày 3 tháng 7 năm 2024, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty ban hành Quyết định số 060/QĐ-TCTD về việc chấm dứt hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Khoa học Công nghệ Dược.

Vào ngày 18 tháng 12 năm 2024, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3804/QĐ-BYT về việc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP tại địa điểm kinh doanh: Trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ dược với phạm vi kinh doanh là Dịch vụ thử tương đương sinh học của thuốc; dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

(**) Vào ngày 25 tháng 6 năm 2024, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty ban hành Quyết định số 057/QĐ-TCTD về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm Dịch vụ Thương mại Dược mỹ phẩm – Vinapharm.

Vào ngày 26 tháng 11 năm 2024, Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội có Thông báo số 1467058/24 về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/địa điểm kinh doanh của chi nhánh Trung tâm Dịch vụ Thương mại Dược mỹ phẩm - Vinapharm.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

• Ông Đinh Xuân Hấn	Chủ tịch	
• Ông Trần Đức Hùng	Phó chủ tịch	
• Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên	
• Ông Trần Văn Hải	Thành viên	
• Ông Đỗ Mạnh Cường	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024
• Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024
• Bà Phạm Thị Xuân Hương	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024

BAN KIỂM SOÁT

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23 tháng 4 năm 2024, Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty đã phê duyệt việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động – không sử dụng Ban Kiểm soát, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP và thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát trong năm và đến ngày thay đổi mô hình như sau:

• Ông Nguyễn Văn Khái	Trưởng Ban	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024
• Bà Ngô Thị Bích Thảo	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024
• Bà Hoàng Diệu Linh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024
• Bà Kiều Thị Minh Hồng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Các thành viên Ủy ban Kiểm toán trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

• Ông Đỗ Mạnh Cường	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 6 năm 2024
• Ông Trần Đức Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 6 năm 2024

BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Các thành viên bộ phận Kiểm toán nội bộ trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

• Bà Nguyễn Thùy Dung	Trưởng bộ phận	
• Bà Nguyễn Thị Thủy	Phó Trưởng bộ phận	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 1 năm 2024
• Ông Phí Ngọc Tú	Thành viên	

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

• Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này là Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Tổng Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Tổng Công ty và các công ty con") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tổng Công ty và các công ty con có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty và các công ty con sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tổng Công ty và các công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

TM. Ban Tổng Giám Đốc

Hàn Thị Khánh Vinh
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP ("Tổng Công ty") và các công ty con, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 6 đến trang 58, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty và các công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty và các công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 33 của báo cáo tài chính hợp nhất trong đó trình bày việc Tổng Công ty đã điều chỉnh hồi tố một số dữ liệu tương ứng trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 để sửa chữa sai sót kế toán của những năm trước.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Bùi Anh Tuấn	Lê Minh Tùng
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1067-2023-004-1	Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4656-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**4.363.155.594.686**	**4.230.308.305.454**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**4**	**289.066.457.419**	**104.326.275.471**
1. Tiền	111		38.216.457.419	104.326.275.471
2. Các khoản tương đương tiền	112		250.850.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**755.670.000.000**	**923.250.000.000**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		50.000.000	50.000.000
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5	755.620.000.000	923.200.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**1.645.686.451.677**	**1.777.793.178.422**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6.1	1.584.946.177.850	1.630.044.132.614
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6.2	31.594.615.967	79.705.856.532
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	70.199.563.270	98.024.330.200
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	6.3	(41.053.905.410)	(29.981.140.924)
IV. Hàng tồn kho	**140**	**9**	**1.645.686.451.677**	**1.777.793.178.422**
1. Hàng tồn kho	141		1.584.946.177.850	1.630.044.132.614
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		31.594.615.967	79.705.856.532
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**39.496.060.932**	**31.056.512.417**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14	2.952.155.410	4.062.106.436
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		34.106.724.260	25.199.128.016
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16	2.437.181.262	1.795.277.965

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**2.092.302.291.116**	**1.997.719.856.284**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**708.299.536**	**1.679.363.153**
1. Phải thu dài hạn khác	216		708.299.536	1.679.363.153
II. Tài sản cố định	**220**		**281.174.501.833**	**301.185.969.376**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	174.474.438.246	191.517.889.557
- Nguyên giá	222		518.506.151.736	531.716.246.559
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223		(344.031.713.490)	(340.198.357.002)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	106.700.063.587	109.668.079.819
- Nguyên giá	228		129.518.873.145	129.525.067.295
- Giá trị hao mòn luỹ kế	229		(22.818.809.558)	(19.856.987.476)
III. Bất động sản đầu tư	**230**	**12**	**35.759.475.749**	**48.454.214.452**
1. Nguyên giá	231		45.821.328.558	54.127.793.109
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(10.061.852.809)	(5.673.578.657)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**800.200.000**	**309.000.001**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	800.200.000	309.000.001
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**14**	**1.738.533.518.151**	**1.611.921.272.659**
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		987.874.650.144	864.584.333.252
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		870.823.455.837	870.823.455.837
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(120.164.587.830)	(123.486.516.430)
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**		**35.326.295.847**	**34.170.036.643**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	30.710.483.029	30.290.870.690
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	261	28.3	4.615.812.818	3.879.165.953
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**6.455.457.885.802**	**6.228.028.161.738**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**2.945.521.946.922**	**2.991.141.955.959**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**2.914.045.605.262**	**2.929.807.381.807**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15.1	1.555.881.211.506	1.612.714.150.516
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	15.2	22.610.280.609	36.185.896.078
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	52.276.416.801	58.976.530.946
4. Phải trả người lao động	314		26.686.757.010	26.051.170.476
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	10.469.639.652	8.072.477.815
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		2.366.571.045	2.833.299.954
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	21.093.076.654	38.835.340.150
8. Vay ngắn hạn	320	20	1.207.514.630.352	1.136.785.114.278
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	19	15.147.021.633	9.353.401.594
II. Nợ dài hạn	**330**		**31.476.341.660**	**61.334.574.152**
1. Phải trả người bán dài hạn	331	15.1	-	30.000.000.000
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		198.575.812	248.219.692
3. Phải trả dài hạn khác	337		1.082.000.000	492.000.000
4. Vay dài hạn	338	20	30.195.765.848	30.594.354.460
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**3.509.935.938.880**	**3.236.886.205.779**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**21**	**3.509.935.938.880**	**3.236.886.205.779**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		2.370.000.000.000	2.370.000.000.000
- *Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*	411a		2.370.000.000.000	2.370.000.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		57.597.010.408	57.739.257.171
3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		(388.400.444.386)	(388.400.444.386)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		(9.010.862)	(5.896.797.638)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		416.297.582.809	349.450.358.079
6. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		982.723.327	982.699.119
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		792.862.397.827	616.315.629.334
- *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*	421a		376.684.564.188	285.329.760.005
- *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay*	421b		416.177.833.639	330.985.869.329
8. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		260.605.679.757	236.695.504.100
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**6.455.457.885.802**	**6.228.028.161.738**

Người lập

Nguyễn Thị Hằng
Người lập

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

Lữ Thị Khánh Trân
Kế toán trưởng

Người duyệt

Hàn Thị Khánh Vinh
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**1**	**23.1**	**5.529.361.265.970**	**5.609.381.373.967**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**2**	**23.1**	**(7.559.820.824)**	**(26.161.956.751)**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10**	**23.1**	**5.521.801.445.146**	**5.583.219.417.216**
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	**11**	**24**	**(4.929.091.343.194)**	**(4.995.959.428.103)**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**		**592.710.101.952**	**587.259.989.113**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	**23.2**	**258.183.825.320**	**283.935.508.426**
7. Chi phí tài chính	**22**	**25**	**(103.707.004.784)**	**(151.669.291.975)**
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		(53.512.208.376)	(73.591.520.970)
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	**24**	**13.1**	**158.812.167.035**	**104.041.438.698**
9. Chi phí bán hàng	**25**	**26**	**(273.971.995.546)**	**(263.496.627.110)**
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**26**	**26**	**(148.968.624.888)**	**(143.360.342.746)**
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**483.058.469.089**	**416.710.674.406**
12. Thu nhập khác	**31**	**28**	**32.233.029.195**	**1.067.601.572**
13. Chi phí khác	**32**	**28**	**(6.059.591.347)**	**(6.557.114.660)**
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**	**28**	**26.173.437.848**	**(5.489.513.088)**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**		**509.231.906.937**	**411.221.161.318**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	**29.1**	**(37.257.614.229)**	**(37.815.662.225)**
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	**52**	**29.3**	**(3.879.165.953)**	**3.879.165.953**
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**		**468.095.126.755**	**377.284.665.046**
19. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	**61**		**420.814.703.639**	**337.506.110.114**
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	**62**		**47.280.423.116**	**39.778.554.932**
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**31**	**1.729**	**1.355**
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**	**31**	**1.729**	**1.355**

Người lập

Nguyễn Thị Hằng
Người lập

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

Lữ Thị Khánh Trân
Kế toán trưởng

Người duyệt

Hàn Thị Khánh Vinh
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	**1**		**509.231.906.937**	**411.221.161.318**
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	2	10, 11, 12, 14	30.287.335.588	29.920.055.326
Các khoản dự phòng	3		(23.133.111.141)	78.531.652.725
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	4		3.572.992.533	9.807.634.407
Lãi từ hoạt động đầu tư	5		(393.977.695.232)	(335.829.415.132)
Chi phí lãi vay	6	25	53.512.208.376	73.591.520.970
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	**8**		**179.493.637.061**	**267.242.609.614**
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	9		107.313.509.153	51.327.979.197
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(208.470.338.487)	(91.409.170.058)
Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11		(96.418.199.292)	(219.309.301.028)
Giảm chi phí trả trước	12		(330.907.582)	(1.234.148.544)
Tiền lãi vay đã trả	14		(54.272.979.989)	(73.224.113.550)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	16	(46.478.013.595)	(32.326.519.807)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	19	(16.351.232.784)	(11.842.537.811)
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh	**20**		**(135.514.525.515)**	**(110.775.201.987)**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21		(8.159.728.768)	(8.743.563.355)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22		23.704.343.391	895.085.768
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1.036.120.000.000)	(690.000.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác	24		1.203.700.000.000	401.300.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(8.073.000.000)
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền do đơn vị bị thanh lý nắm giữ)	26		-	44.699.404.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		252.996.496.785	264.196.414.703
Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư	**30**		**436.121.111.408**	**4.274.341.116**
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		3.518.443.336.598	3.332.591.676.691
Tiền trả nợ gốc vay	34		(3.448.112.409.136)	(3.189.366.027.011)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu và cổ đông không kiểm soát	36		(185.840.109.719)	(15.238.931.000)
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính	**40**		**(115.509.182.257)**	**127.986.718.680**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	**50**		**185.097.403.636**	**21.485.857.809**
Tiền và tương đương tiền đầu năm	**60**		**104.326.275.471**	**83.454.372.400**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	**61**		(357.221.688)	(613.954.738)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	**70**	**4**	**289.066.457.419**	**104.326.275.471**

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

Người lập	Người duyệt
Nguyễn Thị Hằng	**Lữ Thị Khánh Trân**	**Hàn Thị Khánh Vinh**
Người lập	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*

VINAPHARM

TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ: 12 Ngô Tất Tố, P. Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.3844.3151
Email: vinapharm@ vinapharm.com.vn
Website: vinapharm.com.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 126A Trần Quốc Thảo, P. 7, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 3829 0795